

Tự do và Nhân phẩm

(Trả lời câu hỏi đăng trên Philosophy Stack Exchange, "Dựa trên cơ sở nào một nhà nước dân chủ có thể cấm nội dung khiêu dâm?")

Ghi chú về Bản dịch

Văn bản này được viết bằng tiếng Ý và tiếng Anh, và cả hai bản đều do tôi trực tiếp biên tập: Tôi đảm bảo rằng chúng phản ánh trung thực suy nghĩ của tôi. Đối với tất cả các ngôn ngữ khác, tôi sử dụng Google Dịch, vì tôi không có cơ hội để bản dịch được kiểm duyệt

chuyên nghiệp. Tôi xin lỗi vì bất kỳ lỗi nhỏ hoặc thiếu chính xác nào. Đây là một công cụ cực kỳ hiệu quả và là công cụ mà người đọc có thể tin tưởng; tuy nhiên, có khả năng một số sắc thái trong suy nghĩ của tôi có thể chưa được truyền tải đầy đủ. Tuy nhiên, tôi cảm thấy tốt hơn là cung cấp các phiên bản không hoàn chỉnh hơn là loại trừ những độc giả có thể quan tâm đến những suy nghĩ này bằng tiếng mẹ đẻ của họ. Cảm ơn sự chú ý của bạn và chúc bạn đọc vui vẻ.

Câu hỏi liệu một nhà nước dân chủ có thể cấm nội dung khiêu dâm hay không hoàn toàn

phụ thuộc vào việc người ta hiểu "dân chủ" là gì. Nếu dân chủ chỉ đơn thuần là sự chuyên chế của đa số, thì câu trả lời thật đơn giản: nội dung khiêu dân có thể bị cấm chỉ vì đa số mong muốn, mà không cần thêm bất kỳ lý do hay "căn cứ" nào. Nhưng đa số không phải lúc nào cũng công bằng hay sáng suốt. Lịch sử đã cho thấy những ví dụ nghiêm túc về những quyết định tập thể dẫn đến những hành động bất công sâu sắc. Suy cho cùng, không phải một vị vua hay một bạo chúa, mà chính là ý chí của đám đông đã đòi đóng đinh Chúa Jesus. Và không gì minh họa rõ hơn việc “đức hạnh” tập thể có thể trở nên nguy hiểm như thế nào khi nó làm im lặng cá nhân. Rõ ràng, tôi không có ý định đánh đồng những người theo chủ

nghĩa cấm đoán về mặt đạo đức với đám đông đã kêu gào đóng đinh Chúa, mà chỉ muốn chỉ ra một khuôn mẫu lịch sử lặp đi lặp lại: sự sai lầm về mặt đạo đức của quần chúng. Những động lực tương tự có thể được nhìn thấy trong những giai đoạn bi thảm khác của lịch sử, nơi mà chính quyền, vì sợ sự giận dữ hoặc hoảng loạn của đám đông, đã hy sinh cá nhân không phải vì công lý, mà để bảo vệ danh tiếng của chính họ, hoặc đơn giản là vì họ thiếu sức mạnh đạo đức để chống lại áp lực của đám đông. Một trường hợp như vậy là vụ tra tấn và hành quyết người thợ cắt tóc người Milan Gian Giacomo Mora, trong thời kỳ dịch hạch, trong một phiên tòa bị thúc đẩy bởi sự cuồng loạn của quần chúng và nhu cầu

tìm kiếm một vật tế thần hơn là bằng chứng, như Alessandro Manzoni đã mô tả trong cuốn *Storia della colonna infame*. Như Manzoni viết, chính quyền không bị dẫn dắt bởi lý trí mà bởi

> nỗi sợ không đáp ứng được kỳ vọng chung, dù chắc chắn nhưng cũng liều lĩnh, sợ bị coi là kém thông minh nếu phát hiện ra người vô tội, sợ biến tiếng kêu cứu của đám đông thành công cụ chống lại chính mình.

Đây là một lời nhắc nhở rõ ràng về sức mạnh khủng khiếp của áp lực phi thể chế từ đám đông. Một ví dụ khác là lịch sử lâu dài của các phiên tòa xét xử phù thủy, nơi nỗi sợ hãi, sự

thiếu hiểu biết và áp lực dư luận đã dẫn đến sự tàn ác không thể diễn tả thành lời. Trong tất cả những trường hợp này, “ý chí của nhân dân” không hề khôn ngoan cũng không công bằng: sự xoa dịu ý chí đó đã phải trả giá bằng sự thật, phẩm giá và sinh mạng vô tội. Hơn nữa, nếu ai đó khẳng định bảo vệ ý chí của đa số như một tiêu chí đủ để đánh giá tính chính danh về mặt đạo đức, thì họ phải chấp nhận hậu quả logic sau: Giải pháp Cuối cùng sẽ được chấp nhận, bởi vì nó được dàn dựng bởi một chế độ lên nắm quyền thông qua bầu cử dân chủ, với sự ủng hộ của hàng triệu người. Một lần nữa, tất nhiên, điều này không có nghĩa là việc cấm nội dung khiêu dâm tương đương với diệt chủng, mà chỉ để

chứng minh sự sai lầm khi coi nguyên tắc đa số là một tiêu chí đạo đức đủ để đánh giá. Dân chủ không chỉ đơn thuần là nguyên tắc đa số: nó là một khuôn khổ các thủ tục được thiết kế để bảo vệ cá nhân khỏi quyền lực tùy tiện, bao gồm cả quyền lực tùy tiện của đa số. Nếu không có những giới hạn về mặt đạo đức và pháp lý, nó sẽ trở thành một hình thức chuyên chế đội lốt tính chính danh dân chủ, một hình thức quyền lực toàn trị khoác lên mình bộ mặt dân chúng. Một số người có thể phản đối: nếu không phải đa số quyết định điều gì là chính đáng trong một nền dân chủ, thì ai sẽ quyết định? Câu hỏi này đánh trúng cốt lõi của nghịch lý dân chủ. Câu trả lời, vừa rất đơn giản vừa rất phức tạp.

i) Một mặt, có một sự thật hiển nhiên rằng quyền lực thực sự thuộc về đa số, nhưng quyền lực này không phải là tuyệt đối; nó bị giới hạn bởi những giới hạn. Và đây không phải là một lập trường phản dân chủ. Tôi tin rằng bất kỳ độc giả nào có lý trí cũng sẽ đồng ý rằng phải có những giới hạn cơ bản (hay giáo điều, nếu bạn muốn) áp dụng cho tất cả các hình thức quyền lực trong xã hội, ngay cả những hình thức chính đáng nhất (chính phủ, thẩm phán, cảnh sát, phụ huynh, v.v.).

ii) Mặt khác, thách thức thực tế trong việc xác định và điều chỉnh những giới hạn này là một trong những vấn đề nan giải và dai dẳng nhất

của triết học chính trị, một vấn đề đã thách thức ngay cả những bộ óc vĩ đại nhất.

Alexis de Tocqueville đã viết:

> Tôi cho rằng, xét về mặt chính trị, người dân có quyền làm bất cứ điều gì là một châm ngôn vô đạo đức và đáng ghê tởm; vậy mà tôi lại khẳng định rằng mọi quyền lực đều bắt nguồn từ ý chí của đa số. Vậy thì tôi có mâu thuẫn với chính mình không?

Gần hai thế kỷ sau, chúng ta vẫn chưa có câu trả lời chắc chắn cho câu hỏi trị giá hàng triệu đô la này: làm thế nào chúng ta có thể biến nền dân chủ thành biểu hiện của ý chí đa số, đồng

thời bảo vệ nó khỏi sự mong manh của chính nó? Như Anne Applebaum đã cảnh báo,

> Nếu có đủ điều kiện, bất kỳ xã hội nào cũng có thể chống lại nền dân chủ. Thật vậy, nếu nhìn vào lịch sử, tất cả các xã hội của chúng ta cuối cùng sẽ như vậy.

Nhận xét này không phải là bi quan, mà là chủ nghĩa hiện thực. Nền dân chủ không chỉ sụp đổ thông qua đảo chính, bất ổn bên ngoài hay xâm lược quân sự. Đôi khi, chúng dần dần bị phá hoại bởi chính những người tự nhận là đang bảo vệ chúng. Bài học rút ra rất rõ ràng: nền dân chủ phải là một hệ thống bảo vệ tự do chứ không chỉ là việc thực thi đơn thuần

các mong muốn của đa số. Nó phải là một hệ thống bảo vệ tự do.

Rõ ràng, tôi không dám giải quyết những câu hỏi triết học sâu sắc như vậy ở đây. Tôi chỉ xin lưu ý rằng, nếu dân chủ được hiểu là một hệ thống bảo vệ quyền tự do cá nhân, thay vì chỉ đơn thuần áp đặt sở thích của đa số, thì việc cấm nội dung khiêu dâm cần có lý lẽ biện minh rõ ràng. Như John Stuart Mill đã cảnh báo:

> người ta có thể muốn đàn áp một bộ phận trong số họ, và cần phải có những biện pháp phòng ngừa đối với điều này cũng như đối với bất kỳ sự lạm dụng quyền lực nào khác.

Những lời này hoàn toàn nắm bắt được bản chất vấn đề của chúng ta.

Không phải là một phát minh hiện đại, nội dung khiêu dâm có nguồn gốc từ những tầng sâu thẳm nhất của thời cổ đại, mang nhiều hình thức khác nhau qua các thời đại nhưng luôn phản ánh một khía cạnh vượt thời gian của ham muốn con người, phổ biến như các hình thức biểu đạt văn hóa khác như âm nhạc, toán học hay hài hước. Điều sau đặc biệt liên quan trong bối cảnh này: giống như khiêu dâm, hài kịch bộc lộ một chiều kích tự do của con người, làm đảo lộn các hệ thống kiểm soát. Chúng thường phơi bày sự phi lý của

quyền lực, hoặc thách thức những điều cấm kỵ và giáo điều, và vì lý do đó, cả hai thường xuyên bị kiểm duyệt, kỳ thị hoặc bị bịt miệng. Tình dục và tiếng cười có chung một bí mật: cả hai đều xua tan nỗi sợ hãi bằng khoái cảm. Và đó chính xác là lý do tại sao những kẻ thống trị bằng nỗi sợ hãi luôn tìm cách bịt miệng chúng. Tuy nhiên, chúng vẫn tồn tại bởi vì chúng lên tiếng cho một điều gì đó nguyên sơ và không thể kìm nén trong tinh thần con người, một điều mà không một sắc lệnh hay giáo điều nào có thể xóa bỏ. Tất nhiên, không phải tất cả khiêu dâm đều khao khát trở thành nghệ thuật, nhưng âm nhạc, hài kịch hay văn học cũng vậy. Vấn đề là sự thể hiện cá nhân, ngay cả khi bị thương mại hóa, vẫn xứng

đáng được tôn trọng cơ bản như bất kỳ hình thức tự thể hiện nào khác dựa trên sự đồng thuận. Giống như bất kỳ hình thức thể hiện nào khác của con người, cả phim khiêu dâm lẫn hài hước đều không cần phải biện minh để tồn tại. Thay vào đó, chính sự cấm đoán chúng mới đòi hỏi lý luận có căn cứ. John Stuart Mill đã phát biểu:

> Mục đích duy nhất mà quyền lực có thể được thực thi một cách chính đáng đối với bất kỳ thành viên nào của một cộng đồng văn minh, trái với ý muốn của họ, là để ngăn chặn việc gây hại cho người khác. Lợi ích của bản thân họ, dù là vật chất hay tinh thần, không phải là một sự đảm bảo đầy đủ.

Và đây không chỉ đơn thuần là một mối quan tâm lý thuyết: nó là một trong những trụ cột cơ bản mà một nền dân chủ tự do thực sự được xây dựng. Nếu chúng ta chấp nhận nguyên tắc này, thì gánh nặng chứng minh hoàn toàn thuộc về những người tìm cách áp đặt lệnh cấm, chứ không phải những người bảo vệ quyền tự do cá nhân. Nói cách khác, nguyên tắc cơ bản của một xã hội tự do là quyền tự do cá nhân không cần phải tự biện minh. Tuy nhiên, cần lưu ý rằng ranh giới giữa lựa chọn cá nhân và lựa chọn ảnh hưởng đến người khác không phải lúc nào cũng rõ ràng. Trên thực tế, sự phân biệt này đặt ra một

trong những thách thức sâu sắc và dai dẳng nhất trong triết học chính trị.

Vì vậy, câu hỏi then chốt trong một khuôn khổ dân chủ không phải là "tại sao nên cho phép nội dung khiêu dâm?", mà đúng hơn, như đã được đặt ra một cách chính đáng, "liệu có bất kỳ căn cứ chính đáng nào cho việc cấm đoán nó không?". Câu trả lời ngắn gọn là trong một xã hội tự do, mọi người trưởng thành đồng thuận nên được tự do thể hiện tình dục theo bản chất và mong muốn của riêng họ. Việc xem hoặc sản xuất nội dung khiêu dâm hoàn toàn nằm trong nguyên tắc này. Cũng như không ai bị ép buộc phải xem hoặc chơi một môn thể thao, không ai bị ép buộc phải xem

hoặc tham gia vào nội dung khiêu dâm. Nhưng việc cấm vì lý do đạo đức sẽ đồng nghĩa với việc áp đặt lên mọi người một quan điểm về tình dục không mang tính phổ quát, mà chỉ là một quan điểm chủ quan. Tất nhiên, việc so sánh với thể thao không hoàn toàn phù hợp, bởi vì nội dung khiêu dâm không chỉ gây khó chịu cho những người không muốn (người lớn không quan tâm) hoặc không được phép (trẻ vị thành niên) tiếp cận nó, mà còn cả những người thích nó, nhưng chỉ trong những thời điểm và bối cảnh cụ thể do họ lựa chọn: ngay cả những người yêu thích nội dung khiêu dâm cũng không muốn bị phơi bày ngoài những lúc họ chủ động tìm kiếm nó. Như đã được nói một cách khôn ngoan trong Sách

Truyền Đạo: "Mọi việc đều có thời điểm của nó". Nhưng đây không phải là một lập luận phản đối nội dung khiêu dâm, mà là một vấn đề về quy định và tiếp cận. Rõ ràng là cần phải có luật pháp đặc biệt thận trọng.

Giờ đây, chúng ta có thể xem xét những phản đối chính và phân tích chúng một cách phê phán, vì như chúng ta đã thấy, đây là cách duy nhất có ý nghĩa để trả lời câu hỏi này.

1) Nội dung khiêu dâm có nguy hiểm không?

Một lời chỉ trích thường gặp là nội dung khiêu dâm nguy hiểm, cho cả người sản xuất và người tiêu thụ.

1.1) Có nguy hiểm cho người sản xuất không?

Tôi xin nói rõ: xét đến sự rộng lớn của ngành công nghiệp giải trí dành cho người lớn, thật phi thực tế nếu tin rằng những vấn đề nghiêm trọng không tồn tại. Một số vấn đề này chắc chắn là tội phạm, bao gồm áp lực tâm lý, thao túng cảm xúc và điều kiện làm việc phi đạo đức. Vì lý do này, việc hạ thấp mức độ nghiêm trọng tiềm ẩn của những hành vi lạm dụng như vậy bằng cách lập luận rằng người

biểu diễn luôn có lựa chọn từ chối, không chỉ là hời hợt mà còn nguy hiểm. Không một cuộc thảo luận nghiêm túc nào về những vấn đề này có thể dựa trên những sự đơn giản hóa quá mức như vậy. Đó không phải là quan điểm của tôi, cũng không phải là quan điểm tôi muốn bảo vệ ở đây. Lạm dụng không chỉ đáng bị lên án về mặt đạo đức mà còn đáng bị truy tố trước pháp luật với sự quyết tâm cao độ. Trong bối cảnh thương mại, động lực không giống như trong một mối quan hệ tình dục riêng tư. Nếu môi trường không lành mạnh, người biểu diễn có thể cảm thấy áp lực không được nói "không phải lúc này", hoặc "không phải hôm nay", chỉ vì họ đang ở trong một môi trường được trả lương, có cấu trúc và đầy kỳ

vọng. Cả hai tình huống đều đặt ra những lo ngại đáng kể về mặt đạo đức. Trường hợp đầu tiên gây ra vấn đề vì những lý do quá rõ ràng: sự đồng ý phải cụ thể, chứ không chỉ chung chung. Những cảm giác thứ hai (cảm giác không thể nói "không phải hôm nay") cũng quan trọng không kém. Có lý khi cho rằng ngay cả những người tự tin và năng động nhất về mặt tình dục cũng trải qua những khoảnh khắc, đôi khi là những khoảng thời gian dài, khi ham muốn phai nhạt. Và điều này cũng đáng được tôn trọng. Ham muốn có những lúc của nó, và tự do có nghĩa là trân trọng không chỉ những khoảnh khắc nó bùng cháy rực rỡ, mà cả những khoảnh khắc nó mờ nhạt, hoặc lặng lẽ rút lui. Quyền không cảm

thấy ham muốn không phải là một khiếm khuyết: đó là một khía cạnh của nhân tính, và một khía cạnh không thể bị xóa nhòa bởi nhịp độ sản xuất hay kỳ vọng của người khác. Điều này khiến tình hình trở nên tế nhị hơn so với tình dục thông thường, và đúng là bối cảnh thương mại có thể dễ bị ảnh hưởng bởi những rủi ro như vậy hơn. Nhưng cũng cần lưu ý rằng, thật đáng buồn, những động lực tương tự này có thể xảy ra trong bối cảnh riêng tư không lành mạnh, và nghiêm trọng hơn nhiều so với trong phim khiêu dâm chuyên nghiệp, nơi mà ngay cả hành vi phi đạo đức cũng bị hạn chế bởi bản chất công khai của hành vi. Cũng như trong các môi trường làm việc tiềm ẩn nguy hiểm khác, sự an toàn thực

sự phụ thuộc vào luật pháp vững chắc, vào trí tuệ, sự đồng cảm và nhận thức đạo đức của những người quản lý quy trình, và vào các hợp đồng được soạn thảo tốt.

Biểu hiện tình dục, giống như mọi hình thức gần gũi giữa con người, phải luôn được tự do, không bao giờ bị ràng buộc. Không ai, trong bất kỳ hoàn cảnh nào, nên cảm thấy có nghĩa vụ đạo đức phải hiến dâng cơ thể mình. Biến ham muốn thành bốn phần là dập tắt linh hồn của nó. Tất nhiên, việc lựa chọn hiến dâng bản thân, ngay cả khi không có ham muốn, có thể là một hành động của tình cảm hoặc sự hào phóng (mặc dù có thể gây tranh cãi về mặt nhân văn; và điều gì sẽ xảy ra nếu

cả hai chỉ quan hệ để làm hài lòng đối phương? Kết quả, trở trêu và nghịch lý, là không ai hài lòng). Nhưng nó phải luôn là một lựa chọn, chứ không bao giờ là một kỳ vọng. Sự cởi mở về mặt tinh thần với khoái cảm, khi chân thành và tự do, chắc chắn có thể làm phong phú thêm sự gần gũi, nhưng không bao giờ được nhầm lẫn với nghĩa vụ. Có một sự khác biệt đạo đức cơ bản giữa nghĩa vụ nghề nghiệp có thể bị hủy bỏ mà không cần xấu hổ, và kỳ vọng đạo đức biến sự từ chối thành tội lỗi. Trong các mô hình hôn nhân gia trưởng, việc nói "không" thường khiến bạn trở nên "ích kỷ". Tất nhiên, điều này không nhằm mục đích đánh đồng hai phạm trù này. Nhưng nếu thành thật mà nói, chúng ta phải thừa nhận

rằng sự ép buộc về mặt cảm xúc và kỳ vọng đạo đức có thể hoạt động ngấm ngầm hơn trong các mối quan hệ riêng tư so với trong các bối cảnh nghề nghiệp được quy định. Sự khác biệt nằm ở hậu quả đạo đức của việc từ chối hành động. Trong bối cảnh nghề nghiệp lành mạnh, người biểu diễn có thể rút lui bất cứ lúc nào mà không bị coi là thiếu đạo đức. Có thể có hậu quả về kinh tế, nhưng không ai đặt câu hỏi về phẩm giá của cô ấy. Câu trả lời "không" của cô ấy không làm hoen ố giá trị của cô ấy. Và những tưởng tượng của cô ấy, nếu được bày tỏ một cách tự do, cũng không nên khiến cô ấy xấu hổ. Quyền tự do giữ lại cơ thể của một người và quyền tự do tiết lộ mong muốn của một người là hai mặt của

cùng một phẩm giá. Trong một cuộc hôn nhân độc hại, được định hình bởi nghĩa vụ và kỳ vọng, cùng một câu trả lời "không" có thể gặp phải cảm giác tội lỗi, áp lực cảm xúc hoặc sự thất vọng thầm lặng. Cái giá phải trả không phải là tiền bạc, mà là mối quan hệ: tình cảm, sự tôn trọng hoặc sự bình yên có thể bị tước đoạt. Một người không phải là một dịch vụ. Tự do kết thúc ở nơi sự sẵn có được cho là, và nơi tự do kết thúc, thì phẩm giá cũng vậy.

Chắc chắn, một số người có thể lập luận rằng sự hiện diện của các tội ác nghiêm trọng đã đủ để biện minh cho việc cấm đoán hoàn toàn. Họ có thể cho rằng bất kỳ ai đủ trung thực và sáng suốt để thừa nhận điều hiển nhiên (rằng

không thể tin rằng một hiện tượng toàn cầu với quy mô như thế này lại không bị ảnh hưởng bởi các vấn đề nghiêm trọng) thì hoặc phải đứng về phía những người theo chủ nghĩa cấm đoán cực đoan nhất, hoặc bị buộc tội là vô cảm một cách quái dị. Nhưng lối suy nghĩ này đã biến mọi thực tế phức tạp thành một logic nhị phân. Như tôi sẽ lập luận thêm, có ít nhất hai sự thật không bao giờ được quên:

i) Thứ nhất, thật không may, những tội ác cực kỳ nghiêm trọng tồn tại trong mọi lĩnh vực của con người, ngay cả trong những lĩnh vực được coi là cao quý nhất. Sự căng thẳng giữa sự đồng ý chính thức và sự tự do thực sự, không bị ràng buộc không phải là vấn đề chỉ

có trong phim khiêu dâm: nó có thể phát sinh trong nhiều lĩnh vực, bao gồm cả hôn nhân, nơi mà áp lực cảm xúc, kỳ vọng xã hội hoặc sự phụ thuộc tài chính có thể ảnh hưởng sâu sắc đến lựa chọn của một người. Tuy nhiên, chúng ta không cấm hôn nhân vì những trường hợp bệnh lý của nó. Chúng ta nhận thức được tầm quan trọng của nó, và chúng ta nỗ lực bảo vệ những người dễ bị tổn thương trong đó. Lý luận tương tự cũng phải được áp dụng ở đây. ii) Thứ hai, khả năng phát sinh những vấn đề nghiêm trọng không thể biện minh cho việc cấm đoán một điều mà đối với nhiều người, không chỉ đại diện cho một hình thức thể hiện hay vẻ đẹp, mà còn là một chiều kích sâu sắc và thiết yếu của cuộc sống, giống

như đức tin đối với một tín đồ. Trong cả hai trường hợp, chúng ta đang đối mặt với những lĩnh vực ý nghĩa riêng tư không thể bị đánh giá từ bên ngoài. Cũng như chúng ta không đòi hỏi một đức tin phải tuân theo các chuẩn mực tập thể để được coi là chính đáng, chúng ta cũng không nên đòi hỏi điều đó từ việc thể hiện tình dục.

Sự cấm đoán, thay vì giải quyết những vấn đề đã thảo luận ở trên, lại tạo ra những vấn đề khác, cũng nghiêm trọng không kém, bắt đầu từ việc phủ nhận tự do cho những người mà việc thể hiện là một nhu cầu hiện sinh sâu sắc. Việc loại bỏ các vấn đề bằng cách phá hủy toàn bộ bối cảnh chứa đựng chúng cũng giống

như cố gắng "chữa" bệnh ung thư bằng cách giết chết bệnh nhân; hoặc giống như việc từ chối ăn, mặc quần áo hoặc sử dụng điện thoại để loại bỏ bất kỳ nguy cơ nào ủng hộ các hành vi phi đạo đức. Thay vào đó, chúng ta phải tin vào khả năng loại bỏ cái ác trong khi vẫn bảo tồn những điều tốt đẹp, tự do và xứng đáng tồn tại. Chính trong những trường hợp như vậy, sự phân định trở nên thiết yếu.

Mặc dù tội phạm phải bị lên án và truy tố với quyết tâm cao độ, nhưng chúng không biện minh cho việc cấm nội dung khiêu dâm. Lịch sử cho thấy lệnh cấm hoàn toàn không loại bỏ được nhu cầu. Chúng đẩy nhu cầu vào thế giới ngầm, vào những thị trường nơi việc lạm

dụng khó phát hiện, ngăn chặn hoặc trừng phạt hơn. Không có lý do gì để tin rằng khiêu dâm sẽ là một ngoại lệ. Tất nhiên, điều này không có nghĩa là quy định luôn là câu trả lời đúng đắn. Một số thị trường đáng bị cấm (chẳng hạn như buôn người, bóc lột trẻ em hoặc ma túy đá) vì tác hại mà chúng gây ra là cố hữu và không thể loại bỏ hoặc giảm thiểu thông qua giám sát. Tuy nhiên, điều này không đúng với nội dung khiêu dâm: không giống như các thị trường vốn có hại, nội dung khiêu dâm có thể hoạt động an toàn với các quy định phù hợp, đảm bảo điều kiện làm việc công bằng, sự đồng ý có hiểu biết và kiểm tra sức khỏe bắt buộc. Tính hợp pháp không đảm bảo sự hoàn hảo, nhưng nó cho phép minh bạch và

giám sát. Một lĩnh vực hoạt động công khai có thể phát triển, cải thiện và tuân thủ các tiêu chuẩn đạo đức. Trong những năm gần đây, sự chú ý đến những vấn đề này đã tăng lên đáng kể. Và nếu điều này vẫn bị coi là chưa đủ, thay vì tham gia vào các cuộc thập tự chinh cấm đoán, sẽ hiệu quả hơn nhiều nếu các nhà hoạt động thúc đẩy các chứng nhận đạo đức nghiêm ngặt hơn, mà không phủ nhận quyền tự do của những người lựa chọn tham gia.

Những lo ngại về tội ác là điều dễ hiểu và chính đáng. Tuy nhiên, lập luận rằng nội dung khiêu dâm nên bị cấm vì lý do này cũng vô lý như lập luận rằng nhà thờ nên bị bãi bỏ do sự tồn tại của những cá nhân lạm dụng trong đó

(và cần lưu ý rằng những tội ác này nghiêm trọng hơn nhiều so với bất kỳ điều gì có thể xảy ra trong ngành khiêu dâm chuyên nghiệp, vì những lý do mà tôi không muốn nêu tên, mặc dù tất cả chúng đều biết). Rõ ràng, đây sẽ là một phản ứng vô lý và không chính đáng. Việc bảo tồn một thứ có giá trị sâu sắc đối với nhiều người, trong khi đòi hỏi sự giám sát đạo đức chặt chẽ, không phải là sự phản bội nỗi đau của các nạn nhân, đó không phải là sự phủ nhận, mà là sự sáng suốt: khả năng phân biệt những gì phải lên án với những gì vẫn xứng đáng tồn tại. Điều tương tự cũng đúng với gia đình, được cho là thể chế thiêng liêng nhất trong xã hội loài người, cái nôi của tình yêu thương và sự chăm sóc. Tuy nhiên, khi gia

đình trở nên độc hại, nó cũng có thể trở thành môi trường cho những bạo hành về thể chất và tinh thần tàn khốc nhất. Liệu chúng ta có nên xóa bỏ gia đình vì lý do đó không? Tất nhiên là không. Bởi vì chúng ta hiểu rằng giá trị của nó, đối với hàng triệu sinh mạng, vẫn vô cùng to lớn, và câu trả lời cho nỗi đau không phải là sự hủy diệt, mà là công lý. Chúng ta không phá hủy những gì có ý nghĩa và đẹp để trừng phạt những kẻ đã phản bội nó. Chúng ta nỗ lực hàn gắn, bảo vệ và gìn giữ những gì vẫn xứng đáng được tồn tại.

Theo logic hủy bỏ hơn là cải cách, và đơn giản hóa hơn là thấu hiểu, chúng ta sẽ phải cấm lao động, thể thao, âm nhạc, giáo dục, du

lịch, trò chơi, hoạt động tình nguyện, hoặc hầu như bất kỳ hoạt động hay tổ chức nào của con người, bởi vì tội ác có thể xảy ra trong bất kỳ bối cảnh nào. Ngay cả hoạt động từ thiện, một trong những hoạt động cao quý nhất của nhân loại, cũng đã dính líu đến những vụ bê bối nghiêm trọng. Hãy xem xét vụ bê bối Oxfam ở Haiti, nơi một số nhân viên cứu trợ đã lạm dụng quyền lực để bóc lột những phụ nữ dễ bị tổn thương. Chúng ta có nên cấm hoạt động từ thiện vì lý do này không? Không, tất nhiên là không. Vấn đề không nằm ở bản thân hoạt động từ thiện, mà nằm ở những cá nhân lợi dụng những người dễ bị tổn thương trong đó.

Lý luận tương tự cũng áp dụng cho nội dung khiêu dâm: việc cần có các quy định rõ ràng trong ngành không phải là lý do để cấm, mà là một cách để đảm bảo sự bảo vệ cho những người liên quan, giống như trong bất kỳ lĩnh vực nào khác. Hơn nữa, cũng như quy mô của hiện tượng này khiến việc tin rằng lạm dụng không bao giờ xảy ra là điều vô lý, thì cũng không có lý do gì để cho rằng hành vi sai trái phổ biến hơn trong ngành này so với các môi trường làm việc truyền thống, nơi xảy ra nhiều hình thức lạm dụng khác nhau, thường diễn ra sau cánh cửa đóng kín và tránh xa sự giám sát của công chúng, theo những cách thức được che giấu chính xác vì những môi

trường đó được coi là đáng kính trọng và không gây tranh cãi.

Ngay lúc này, hàng ngàn người đang làm việc tại các công trường xây dựng mà không có các biện pháp an toàn phù hợp, một thực tế dẫn đến hàng ngàn ca tử vong mỗi năm. Tuy nhiên, chúng tôi không kêu gọi cấm xây dựng, bởi vì chúng tôi nhận ra cả giá trị xã hội của nó và khả năng cải thiện an toàn thông qua quy định. Tại sao nội dung khiêu dâm, nơi những rủi ro không thể so sánh được, lại bị coi là nguy hiểm hơn?

Một số tổn thương không được ghi vào luật. Không phải tất cả các vết thương đều là tội

ác, nhưng dù sao chúng vẫn là vết thương. Vì vậy, chúng rất quan trọng. Liệu có môi trường nào trong nội dung khiêu dâm là độc hại không? Câu trả lời chắc chắn, ở đâu đó, luôn là có. Không một lĩnh vực nào của con người với quy mô này có thể hoàn toàn thoát khỏi những vấn đề như vậy. Nhưng đây không phải là lý do để lên án toàn bộ lĩnh vực biểu hiện tình dục. Liệu có nguy cơ một số người sử dụng phim khiêu dâm không phải để khám phá ham muốn, mà là để làm nó héo mòn? Có, tất nhiên là có. Thế giới đầy rẫy những người làm hại những gì họ không hiểu. Hãy hết sức cẩn thận: vấn đề không nằm ở việc cảnh quay có rõ ràng đến đâu, hay tưởng tượng có mãnh liệt đến đâu. Khi một người phụ nữ chọn thể

hiện những ham muốn sâu sắc của mình một cách tự do, ngay cả những ham muốn táo bạo, hoang dại nhất, điều quan trọng là chúng là của cô ấy, không bị ép buộc. Và sự tự do đó bao gồm tất cả mọi thứ: quyền được đón nhận tình dục của một người một cách táo bạo, hoặc từ chối nó hoàn toàn. Cả hai lựa chọn (và mọi thứ ở giữa) đều hợp pháp. Sự tự do của cô ấy, quyền tự quyết của cô ấy trong việc lựa chọn liệu có nên sống tình dục của mình hay không và sống như thế nào, hạnh phúc của cô ấy: đây là những gì tạo nên sự khác biệt. (Và sự thật này vượt xa phạm vi khiêu dâm.) Cuối cùng, cũng giống như chúng ta không cấm hôn nhân chỉ vì một số người biến nó thành thứ gì đó độc hại (mà không cần

phải phạm tội), chúng ta cũng không nên cấm khiêu dâm chỉ vì một số người lạm dụng nó, hoặc vì họ coi nó chỉ là một cỗ máy kiếm tiền, biến thứ có thể tôn vinh bản chất sâu sắc nhất của một người thành một thứ trống rỗng, vô hồn, vô nghĩa, mù quáng trước vẻ đẹp mà nó đáng lẽ phải bộc lộ.

Mặt khác, sự tồn tại của hành vi sai trái nghiêm trọng, về mặt thống kê là không thể tránh khỏi trong bất kỳ nỗ lực lớn nào của con người, không phủ nhận thực tế của những trải nghiệm tích cực và ý nghĩa sâu sắc: nhiều người trong ngành công nghiệp này nói một cách cởi mở về sự viên mãn cá nhân của họ, ngay cả sau khi rời khỏi sân đấu, khi bất kỳ

lợi ích tài chính nào là rất ít hoặc không có. Và giống như các tay đua Công thức 1, họ có thể rời đi không phải vì hối tiếc, mà đơn giản là vì họ cảm thấy Đã đến lúc bắt đầu một chương mới trong cuộc đời, có lẽ bị ảnh hưởng bởi những lo lắng về gia đình hoặc những lý do cá nhân khác. Những lời chứng thực tích cực này là những thực tế không thể bỏ qua. Một số người có thể cho rằng đây là một quan điểm ngây thơ hoặc "lãng mạn hóa" về phim khiêu dâm, nhưng điều thực sự ngây thơ là giả định rằng những ham muốn, động lực và khát vọng của con người có thể được rút gọn thành một câu chuyện đơn giản, đơn điệu. Quan điểm cho rằng bất kỳ phụ nữ nào nói tích cực về trải nghiệm của mình trong phim

khiêu dân đều chỉ vì lợi ích tài chính là một tuyên bố không thể bác bỏ. Như Karl Popper đã giải thích, một lý thuyết không thể được kiểm chứng thực nghiệm thì không có giá trị khoa học. Nếu mọi lời chứng tích cực đều bị tự động bác bỏ vì bị ảnh hưởng bởi lợi ích tài chính, thì không có quan sát nào có thể bác bỏ lý thuyết này. Điều này không có nghĩa là mọi tuyên bố đều nên được chấp nhận một cách thiếu phê phán, nhưng việc bác bỏ tất cả những lời chứng thuận lợi một cách tiên nghiệm, về nguyên tắc, chẳng khác nào áp dụng một lập trường giáo điều hơn là lý trí. Và giáo điều, chứ không phải lý trí, mới là kẻ thù thực sự của sự hiểu biết.

Quay trở lại vấn đề rủi ro, cần lưu ý rằng nhiều hoạt động được xã hội chấp nhận tiềm ẩn những nguy hiểm lớn hơn nhiều so với khiêu dâm, chẳng hạn như đua xe, leo núi mạo hiểm, hoặc khám phá khoa học trong những môi trường nguy hiểm như núi lửa và hang động. Những hoạt động này rất nguy hiểm, nhưng xã hội không kêu gọi bãi bỏ chúng, bởi vì mỗi nguy hiểm này là tự nguyện và được cân nhắc kỹ lưỡng. Mỗi người tìm thấy ý nghĩa theo những cách khác nhau: điều có vẻ liều lĩnh hoặc phi lý đối với một số người, đối với những người khác, lại là cuộc sống trọn vẹn nhất. Do đó, sự phản đối khiêu dâm thường ít quan tâm đến tác hại có thể chứng minh được mà bắt nguồn từ sự không thoải

mái về mặt văn hóa với việc thể hiện tình dục. Trong một xã hội tự do, không có lý do gì để cấm các hoạt động tình dục đồng thuận của người lớn chỉ vì một số người cho rằng nó nguy hiểm hoặc không khôn ngoan. Những người thực sự quan tâm nên đưa ra lập luận, chứ không phải áp đặt các hạn chế.

1.2) Nguy hiểm cho những người xem nó?

Một lập luận phổ biến cho rằng khiêu dâm có thể ảnh hưởng đến sức khỏe tâm thần. Mặc dù nội dung khiêu dâm có thể có những tác động tiêu cực, đặc biệt là đối với những người dễ bị tổn thương về mặt tâm lý, tôi thường tự hỏi liệu những hành vi hung hăng,

thô lỗ và thất vọng thường thấy trong xã hội có thể, ít nhất là một phần, bắt nguồn từ sự kìm nén tình dục hay không. Mặc dù tôi không tự nhận mình có chuyên môn về tâm lý học, nhưng việc đặt ra một câu hỏi triết học chính đáng là liệu những nhu cầu tình dục không được thỏa mãn, khi kéo dài, có thể góp phần gây mất cân bằng cảm xúc hay không. Điều này không nhằm đưa ra một kết luận chắc chắn, mà nhằm làm nổi bật sự bất cân xứng về mặt triết học: chúng ta xem xét kỹ lưỡng tác hại tiềm ẩn của nội dung khiêu dâm trong khi hiếm khi xem xét những hậu quả tâm lý tiềm ẩn của việc thiếu vắng nó trong một số bối cảnh nhất định, đặc biệt là khi sự thiếu

văng này xuất phát từ sự xấu hổ hoặc tội lỗi nội tâm.

Tuy nhiên, không giống như những tuyên bố gây hoang mang về nội dung khiêu dâm, tôi thừa nhận rằng quan điểm của tôi chỉ là một giả thuyết, không phải là một điều chắc chắn. Cũng cần nhấn mạnh rằng mục đích của tôi không phải là chỉ trích việc kiêng khem, vì đây là một lựa chọn chính đáng và mang tính cá nhân, mà đối với nhiều người, có thể không gây ra bất kỳ hậu quả tiêu cực nào. Quan điểm của tôi đơn giản là đối với những người không có mối quan hệ tình cảm và từ chối mại dâm, và những người mà tình dục không ràng buộc không phải là một lựa chọn mong muốn

hoặc dễ tiếp cận, thì các lựa chọn thay thế thực tế là rất hạn chế. Trong những trường hợp như vậy, lựa chọn phụ thuộc vào một hình thức tự kích thích nào đó, có thể bao gồm khiêu dâm, hoặc kiêng khem. Điều này không có nghĩa là khiêu dâm đáp ứng nhu cầu gần gũi: nó không đáp ứng được. Nhưng trong một số trường hợp nhất định, nó có thể hoạt động như một van áp suất: một cách để giải tỏa căng thẳng tích tụ và duy trì sự cân bằng nội tâm khả thi, tránh căng thẳng tâm lý mà nếu không thì sự kìm nén có thể dẫn đến đau khổ. Đây không phải là một lý tưởng; nó chỉ đơn giản là một thực tế của con người. Nếu chúng ta muốn thảo luận về những tác hại tiềm ẩn, chúng ta nên cân nhắc chúng một

cách công bằng, thay vì cho rằng kiêng khem vốn dĩ là trung tính trong khi khiêu dâm vốn dĩ có hại, và cần đặt câu hỏi liệu những rủi ro do khiêu dâm gây ra có thực sự lớn hơn những rủi ro liên quan đến việc kiêng khem kéo dài hoặc cưỡng bức hay không.

Cụ thể về vấn đề nhận thức sai lệch về tình dục, tôi không phủ nhận rằng, đối với một số cá nhân, đặc biệt là những người gặp khó khăn trong tư duy phản biện, khiêu dâm có thể gây ra những tác động tiêu cực, chẳng hạn như hình thành những kỳ vọng phi thực tế, nhưng đây không phải là điều đặc thù của khiêu dâm, hãy xem xét sự sùng bái sự hoàn hảo trên mạng xã hội hay những hình ảnh lý

tưởng hóa trong các bộ phim và phim truyền hình chính thống. Điều chúng ta biết chắc chắn là mạng xã hội gây nghiện và thúc đẩy những quan điểm sai lệch về thực tế. Hãy xem xét sự lan truyền của các thuyết âm mưu như vật hóa chất, phong trào chống vắc-xin, thuyết Trái Đất phẳng, hay việc bác bỏ thuyết tiến hóa.

Mặc dù thực sự có những phong trào ủng hộ việc quản lý chặt chẽ hơn mạng xã hội, nhưng ít ai đề xuất cấm hoàn toàn. Thay vào đó, trọng tâm là nâng cao nhận thức, thúc đẩy trách nhiệm và đảm bảo sử dụng hợp lý. Đương nhiên, cũng giống như rượu bia và các nội dung dành cho người lớn khác, nội dung

khiêu dâm chỉ nên được tiếp cận bởi những người trưởng thành. Việc đảm bảo trẻ vị thành niên không tiếp cận được nội dung này là một vấn đề riêng biệt, liên quan đến quy định, chứ không phải là lệnh cấm đối với tất cả mọi người.

Liệu một số cá nhân có phát triển chứng nghiện xem phim khiêu dâm không? Chắc chắn rồi, giống như khoa học đã chứng minh, điều này có thể xảy ra với các hình thức giải trí khác, bao gồm truyền hình, trò chơi điện tử, và thậm chí cả các hoạt động lành mạnh như học tập, dinh dưỡng hoặc tập thể dục. Khoa học là để hiểu biết, chứ không phải để hợp pháp hóa các cuộc đấu tranh đạo đức.

Những người đang vật lộn với các hành vi cưỡng chế nên tìm kiếm sự giúp đỡ thông qua y học và liệu pháp. Họ xứng đáng được chăm sóc, hỗ trợ và tôn trọng, chứ không phải một nhà nước kiểm duyệt, trừng phạt tất cả mọi người nhân danh nỗi đau khổ của họ. Điều đó sẽ không công bằng và không xứng đáng, cho họ hay cho người khác. Thỉnh thoảng tôi uống bia, và vợ tôi chơi xổ số hai euro mỗi thứ Sáu. Liệu cả hai có nên bị cấm vì một số người nghiện rượu hoặc cờ bạc? Tại sao chúng ta không được tự do tận hưởng những "tệ nạn" về cơ bản là vô hại trong hòa bình? Vấn đề không phải là phim khiêu dâm, mạng xã hội, cờ bạc, sử dụng điện thoại thông minh, mua

săm hay rượu bia, mà là bối cảnh mà chúng ta tham gia.

Một số người có thể phản đối một cách thao túng bằng cách viện dẫn thẩm quyền của WHO, nhưng đây là một sự xuyên tạc. Tổ chức Y tế Thế giới không ủng hộ việc cấm nội dung khiêu dâm. Mỗi quan tâm của tổ chức này tập trung vào việc bảo vệ những nhóm dân số dễ bị tổn thương (đặc biệt là trẻ vị thành niên, những người phải bị nghiêm cấm tiếp cận nội dung khiêu dâm) chứ không phải cấm biểu hiện tình dục ở người trưởng thành. Cũng giống như việc tổ chức này nêu lên lo ngại về thời gian sử dụng màn hình quá mức mà không kêu gọi cấm các công cụ, mặc

dù có nguy cơ nhưng vẫn vô cùng giá trị, chẳng hạn như điện thoại thông minh.

Kết luận, mặc dù không thể phủ nhận rằng nội dung khiêu dâm có thể gây ra những tác động tiêu cực, nhưng việc mô tả nó như một dịch bệnh xã hội là một sự phóng đại quá mức, bóp méo thực tế. Đối với hầu hết mọi người, trong những trường hợp bình thường, nội dung khiêu dâm hoạt động như một hình thức giải trí vô hại. Điều này không có nghĩa là nó vô hại với tất cả mọi người, nhưng giống như các loại hình giải trí dành cho người lớn khác, đại đa số có thể thưởng thức nó một cách có trách nhiệm mà không gây ra hậu quả tiêu cực. Thay vì gây ra sự hoảng

loạn về đạo đức, một cách tiếp cận hợp lý hơn sẽ là tập trung vào việc tiêu thụ có trách nhiệm, giống như chúng ta đã làm với các ngành công nghiệp dành cho người lớn khác.

2) Liệu việc xóa bỏ nội dung khiêu dâm có ngăn chặn được việc phát tán bất hợp pháp các tài liệu nhạy cảm không?

Một lập luận ủng hộ việc cấm nội dung khiêu dâm có thể là nó góp phần vào việc phát tán trái phép nội dung tình dục riêng tư. Đây là một vấn đề vô cùng đáng lo ngại, không chỉ đáng được chúng ta quan tâm mà còn đáng được đồng cảm và đoàn kết vững chắc với các nạn nhân. Nỗi xấu hổ hoàn toàn thuộc về

những kẻ đã vi phạm lòng tin của họ, hoặc lợi dụng lòng tin đó, chứ không phải của họ. Họ không đơn độc, có những người luôn sát cánh cùng họ. Với họ, tôi muốn nói: Nếu hôm nay bạn cảm thấy không thể chịu đựng nổi, hãy cố gắng lên. Bạn mạnh mẽ hơn nỗi đau này. Bạn xứng đáng được yêu thương, tôn trọng và công lý. Bạn không bị định nghĩa bởi những gì đã xảy ra với bạn. Tuy nhiên, ý tưởng cho rằng vấn đề này có thể được giải quyết bằng cách cấm nội dung khiêu dâm hợp pháp (qua đó hạn chế quyền tự do của những người thấy việc thể hiện và phô bày tình dục là thỏa mãn) là sai lầm vì nhiều lý do (mặc dù nam giới cũng có thể là nạn nhân, nhưng sự kỳ thị và hậu quả thường nghiêm trọng hơn đối với

phụ nữ: vì mục đích làm rõ, tôi sẽ đề cập đến trường hợp của phụ nữ trong phần sau).

Hãy tưởng tượng rằng, trong một quốc gia đàn áp và do đó chống lại khiêu dâm (phát xít, cộng sản, thần quyền, v.v.), một phụ nữ báo cáo việc chia sẻ video nhạy cảm của chính mình mà không có sự đồng thuận: liệu cô ấy sẽ được bảo vệ hay sẽ có nguy cơ bị truy tố vì "hành vi vô đạo đức"? Ở những quốc gia có quy định, có các công cụ pháp lý để báo cáo và trừng phạt hành vi phát tán video bất hợp pháp. Tuy nhiên, ở những quốc gia cấm đoán, nạn nhân có thể gặp phải những rào cản trong việc tìm kiếm công lý, vì việc thảo luận về nội dung khiêu dâm có thể bị kỳ thị hoặc thậm chí

bị hình sự hóa, có khả năng ngăn cản họ báo cáo các vụ lạm dụng.

Một số người có thể lập luận rằng vấn đề này ít phổ biến hơn ở những quốc gia cấm khiêu dâm vì về lý thuyết, sẽ không có video nhạy cảm nào được chia sẻ mà không có sự đồng ý. Tuy nhiên, lập luận này rất sai lầm vì ít nhất hai lý do.

Thứ nhất, ngay cả ở những quốc gia mà khiêu dâm được hợp pháp hóa và phổ biến rộng rãi, việc phát tán hoặc tìm kiếm tài liệu nhạy cảm không có sự đồng thuận là một tội rất nghiêm trọng, bị truy tố bằng các luật cụ thể nhằm bảo vệ nạn nhân và truy tố người phạm tội

theo luật hình sự. Việc tăng cường các biện pháp bảo vệ này và đảm bảo thực thi chúng là một mục tiêu cao cả xứng đáng nhận được sự ủng hộ mạnh mẽ.

Thứ hai, ngay cả khi chúng ta giả định một cách vô lý rằng ở các quốc gia cấm đoán, video nhạy cảm sẽ khó lan truyền hơn, thì điều này cũng chẳng thay đổi được gì: Việc giảm lưu lượng phát tán chẳng có ý nghĩa gì nếu cái giá phải trả là bịt miệng nạn nhân hoặc hình sự hóa hoạt động tình dục của họ. Hơn nữa, thiệt hại nghiêm trọng nhất từ việc phát tán bất hợp pháp không nhất thiết xảy ra trên quy mô lớn, nó có thể xảy ra giữa những người quen biết, gây ra đau khổ sâu sắc và bất

công, bất kể số lượng nội dung khiêu dâm có thể tiếp cận được. Nỗi đau này thậm chí còn tàn khốc hơn trong bối cảnh tình dục bị kỳ thị nặng nề: chính xác là ở những quốc gia mà tình dục là điều cấm kỵ và khiêu dâm bị cấm, nguy cơ nạn nhân bị trả thù thậm chí còn cao hơn, bởi vì cô ấy không chỉ bị phơi bày trái ý muốn mà còn bị gán cho tội danh phạm tội bị xã hội coi là không thể chấp nhận được.

Trong những bối cảnh này, nạn nhân không có cách nào để tự vệ, trong khi những kẻ phát tán video vẫn không bị trừng phạt hoặc thậm chí còn được ủng hộ bởi sự đạo đức giả của xã hội, vốn lên án phụ nữ nhiều hơn nam giới.

3) Nội dung khiêu dâm có hạ thấp nhân phẩm không?

Lời chỉ trích này dựa trên một giả định rất đáng ngờ: ai quyết định điều gì là "hạ thấp nhân phẩm" và đối với ai? Tôi không có ý tương đối hóa tất cả các giá trị ở đây. Thay vào đó, tôi muốn nhấn mạnh một điểm đạo đức cơ bản: khi một người trưởng thành đưa ra sự đồng ý hợp lệ, có hiểu biết cho một biểu hiện tình dục, và không cảm thấy xấu hổ hay tổn hại gì về điều đó, chúng ta phải tự hỏi liệu việc gọi đó là "hạ thấp" có phải là sự phản ánh của chính hành động đó, hay là một phán xét đạo đức bên ngoài đang được áp đặt lên nó.

Đã có thời điểm ngay cả tác phẩm Madame Bovary của Flaubert cũng bị truy tố vì tội khiêu dâm. Và trong một thời gian dài, ngay cả những bức bích họa của Michelangelo trong Nhà nguyện Sistine cũng bị coi là tai tiếng vì sự khỏa thân của chúng. Điều được coi là "hạ thấp" phần lớn luôn là vấn đề nhận thức văn hóa hơn là một sự thật khách quan. Sân khấu cũng vậy, từ lâu đã bị coi là đáng xấu hổ, theo một cách khó có thể tưởng tượng ngày nay. Điều tương tự cũng có thể nói về công việc: trong nhiều xã hội trước đây, những gì chúng ta ngày nay coi là một hoạt động cao quý và đáng trân trọng thì trước đây đã từng bị coi là điều đáng xấu hổ. Trong chương 4 của cuốn

The Betrothed, Alessandro Manzoni kể câu chuyện về một thương gia, khi đã già yếu, cảm thấy xấu hổ "về tất cả thời gian mình đã dành cho việc gì đó trên đời này" và nhận xét với sự thông minh và khiếu hài hước tinh tế thường thấy rằng "bán hàng cũng chẳng lỗ bịch hơn mua hàng", nhấn mạnh sự vô lý khi coi một hoạt động thiết yếu cho xã hội là hạ thấp phẩm giá.

3.1) Hạ thấp phẩm giá đối với ai?

Việc gán cho một điều gì đó mà một người trưởng thành tự nguyện tham gia là "hạ thấp phẩm giá" chỉ đơn thuần là một sự phản ánh bên ngoài của cảm xúc cá nhân, chứ không

phải là một thực tế khách quan. Tôi thừa nhận: Cá nhân tôi thấy nhiều chương trình truyền hình thực tế hạ thấp phẩm giá, cả về phẩm giá lẫn trí tuệ của những người tham gia, nhưng tôi thừa nhận rằng đây là vấn đề sở thích, chứ không phải là vấn đề pháp lý. Những người khác thích chúng, và thế là đủ. Chắc chắn, tất cả chúng ta đều đồng ý rằng việc cấm những chương trình như vậy bằng luật pháp sẽ là một sự vi phạm rõ ràng quyền tự do cá nhân.

Mặt khác, nếu cho rằng nội dung khiêu dâm làm mất phẩm giá của người xem, thì điều gì khiến việc xem phim sex trở nên mất phẩm

giá hơn việc xem thể thao, phim ảnh hoặc phim tài liệu?

Người ta có thể cho rằng việc sản xuất phim khiêu dâm là một sự sỉ nhục. Tuy nhiên, nếu một người trải nghiệm điều gì đó tích cực và trọn vẹn, thì không có lý do gì để chỉ trích nó chỉ vì nó không phù hợp với các chuẩn mực xã hội truyền thống. Phim khiêu dâm có thể bao gồm những lời nói tục tĩu hoặc liên quan đến các động lực như khám phá sự kiểm soát và đầu hàng một cách đồng thuận và thú vị. Nhưng những điều này diễn ra trong một không gian được xác định bởi sự đồng thuận và quyền tự chủ cá nhân, về cơ bản phân biệt chúng với sự ép buộc. Chúng không liên quan

gì đến sự áp bức kích thích tâm trí bệnh hoạn của một kẻ hiếp dâm. Sự khác biệt cơ bản là sự đồng thuận: điều làm cho một động lực tình dục trở nên hấp dẫn *chính xác* là việc nó được cả hai bên tự do lựa chọn và tận hưởng, không gì có thể xa rời bất kỳ hình thức lạm dụng nào hơn. Cũng cần lưu ý rằng một số cá nhân tìm thấy sự viên mãn sâu sắc trong động lực thống trị và khuất phục đồng thuận, không dựa trên bạo lực hay đau khổ, mà là sự tin tưởng, sự đầu hàng về mặt tâm lý, và niềm vui chung khi khám phá vai trò kiểm soát và dễ bị tổn thương. Đây cũng là một hình thức thể hiện tình dục hợp lệ và có ý nghĩa, miễn là nó được tự do lựa chọn và cùng nhau tận hưởng. Để có đạo đức vững

chắc, những động lực này phải được xây dựng trên nền tảng cảm xúc sâu sắc, và được lựa chọn vì chúng đồng điệu với chân lý bên trong của những người liên quan. Việc gán nhãn những trải nghiệm như vậy là "suy đồi" là bỏ qua sự đa dạng của tình dục con người và có nguy cơ áp đặt sự khó chịu cá nhân lên người khác. Sự đa dạng đó không chỉ bao gồm sự thể hiện táo bạo mà còn cả sự im lặng. Một số người thể hiện sự tự chủ của mình bằng cách hướng đến tình dục; những người khác, bằng cách quay lưng lại với nó. Không có hình thức tự do nào chính đáng hơn hình thức nào. Kiên quan hệ tình dục không phải là sự kìm nén, và thờ ơ không phải là thất bại. Tự do nói "có" chẳng có ý nghĩa gì

nếu không có sự tự do bình đẳng để nói "không", không chỉ với một khoảnh khắc, mà có thể là cả một cuộc đời. Hơn nữa, khiêu dâm không nhất thiết phải bao hàm những động lực táo bạo. Nó bao gồm một phạm vi rộng lớn các biểu hiện, từ những hình thức khiêu dâm nhẹ nhàng và lãng mạn nhất đến những màn trình diễn rõ ràng hơn. Không có một định nghĩa duy nhất nào về khiêu dâm, cũng như không có một cách duy nhất nào để trải nghiệm tình dục. Điều quan trọng là tất cả các hình thức đều dựa trên sự đồng thuận và lựa chọn cá nhân.

Nếu một trải nghiệm tình dục được lựa chọn một cách có ý thức giữa những người trưởng

thành và được trải nghiệm trong sự an toàn, thì việc nó có bị coi là hạ thấp phẩm giá hay không là vấn đề quan điểm cá nhân, chứ không phải là lý do để cấm đoán. Thật nực cười khi ai đó ra lệnh: "Không, bạn không nên tận hưởng nó theo cách này, chỉ vì tôi không thích nó". Cuối cùng, nguyên tắc này cũng áp dụng cho bất kỳ hoạt động nào khác của con người: và tôi thấy việc so sánh với hoạt động leo núi mạo hiểm một lần nữa rất thú vị: một số người thấy nó cực kỳ thỏa mãn trong khi những người khác lại thấy nó như một cơn ác mộng. Việc tước đoạt trải nghiệm này của những người trước đây sẽ là một tội ác nghiêm trọng gần như việc buộc những người sau phải trải qua nó.

Cũng đáng cân nhắc rằng không phải vô lý khi cho rằng ngay cả những người hoài nghi hoặc thờ ơ với nội dung khiêu dâm cũng có thể thừa nhận rằng không phải tất cả chúng đều xấu xí, vô hồn hay hạ thấp phẩm giá. Ngay cả khi gạt sang một bên hầu hết các nội dung hiện có, thật khó tin rằng hầu hết mọi người, nếu tiếp xúc với một phạm vi rộng lớn và đa dạng, sẽ không tìm thấy ít nhất một vài tác phẩm đồng cảm với họ. Không phải vì họ "đạo đức giả", mà bởi vì trí tưởng tượng khiêu dâm cũng đa dạng và phức tạp như âm nhạc hay thơ ca. Ngay cả khi chúng ta chấp nhận, một cách vô lý, logic cấm đoán rằng "Tôi cấm nó vì tôi không thích nó" (một logic

không thể chấp nhận về mặt đạo đức), thì phép suy luận ngầm ẩn đằng sau lệnh cấm hoàn toàn vẫn sẽ sụp đổ.

3.2) Tiêu chuẩn kép về đạo đức

Trên thực tế, quan niệm cho rằng khiêu dâm là sự hạ thấp phẩm giá thường phản ánh một truyền thống văn hóa lâu đời vốn luôn coi tình dục nữ là thứ cần được kiểm soát và hạn chế. Không phải ngẫu nhiên mà phụ nữ xem phim khiêu dâm thường bị đánh giá thấp, trong khi nam giới ít bị đánh giá thấp hơn nhiều, nếu không muốn nói là được ngưỡng mộ. Đây chính là mô hình dẫn đến việc khen ngợi một người đàn ông có nhiều bạn tình và lên án một

người phụ nữ vì cùng một hành vi. Nhưng nếu vấn đề là sự kỳ thị xã hội, thì giải pháp không phải là cấm khiêu dâm: mà là thay đổi quan niệm bao quanh nó. Không phải khiêu dâm hạ thấp phẩm giá phụ nữ, mà là các chuẩn mực xã hội áp đặt gánh nặng đạo đức lên phụ nữ vì những lựa chọn tình dục của họ. Sự đánh giá này là một hình thức áp bức tình dục. Sự lên án như vậy không chỉ bất công mà còn về cơ bản không phù hợp với các nguyên tắc công bằng và không phán xét mà đạo đức Kitô giáo đích thực thúc đẩy.

Nhưng có điều gì đó còn đáng lo ngại hơn đang sau tuyên bố rằng một người phụ nữ "không nên" làm phim khiêu dâm, không phải

vì cô ấy không muốn, mà vì người khác nói rằng việc đó không xứng đáng với cô ấy. Lập luận như vậy không hề mang tính bảo vệ: nó mang tính phân biệt giới tính, và cuối cùng là phi nhân tính. Nó dựa trên giả định rằng phụ nữ không hoàn toàn có khả năng tự quyết định điều gì tôn vinh hay làm mất phẩm giá của họ. Nói với một người phụ nữ "bạn không được làm phim khiêu dâm" vì nó xúc phạm đến thị hiếu đạo đức của bạn cũng chẳng khác gì nói với cô ấy "bạn không được phép nói trước công chúng" hoặc "bạn phải ở nhà nấu ăn". Vấn đề không phải là bảo vệ tâm hồn cô ấy, mà là kiểm soát ý chí của cô ấy. Việc từ chối quyền tự định nghĩa phẩm giá của chính mình là một hình thức khách quan hóa sâu sắc hơn

bất kỳ hành động đồng thuận nào. Nó nói rằng: 'Bạn không được phép là chính mình, bởi vì chúng tôi đã quyết định bạn nên là ai'. Và không có sự xúc phạm nào tàn nhẫn hơn, hay ngạo mạn hơn, việc giả vờ bảo vệ ai đó bằng cách phủ nhận quyền được là chính mình của họ. Tôi không dám lên tiếng thay mặt phụ nữ, mà chỉ đứng về phía những người đã bị phán xét và khẳng định phẩm giá của họ.

Chúng ta phải nhớ rằng sự kỳ thị không chỉ nhắm vào những người chọn khiêu dâm làm nghề. Nó còn giáng một đòn, thậm chí còn tàn nhẫn hơn, vào những người đã từng tìm hiểu về nó, vì tò mò, ham muốn, cảm giác tự do,

hoặc thậm chí chỉ để kiếm chút tiền dễ dàng, và rồi, theo thời gian, họ có thể bắt đầu nghi ngờ, tự hỏi liệu lựa chọn đó có để lại dấu ấn gì cho họ hay không. Với những người phụ nữ này, tôi muốn nói, bằng tất cả sự dịu dàng và mạnh mẽ mà tôi có thể: các bạn chẳng mất gì cả. Không phải phẩm giá của các bạn.

Không phải quyền được yêu thương của các bạn. Không phải khả năng được nhìn nhận bằng đôi mắt đầy sự tôn trọng và tình yêu thương chân thành và dịu dàng. Các bạn không có gì sai, cả trước đây lẫn bây giờ.

Những người phán xét các bạn mà không hiểu biết chỉ đang phơi bày giới hạn của chính họ, chứ không phải của các bạn. Các bạn xứng đáng được yêu thương bằng đam mê, bằng sự

tôn trọng, bằng chất thơ. Không phải "bất chấp" những gì bạn đã làm, mà càng hơn thế nữa vì lòng dũng cảm mà bạn đã có. Bởi vì việc thể hiện bản thân, nói với thế giới mà không xấu hổ: "đây là tôi", không chỉ là để lộ làn da của bạn, mà còn là để bộc lộ tâm hồn bạn. Và điều đó cũng là một điều gì đó sâu sắc mang tính nhân văn và vô cùng xứng đáng. Điều này không có nghĩa là một lựa chọn như vậy nên được đưa ra một cách nhẹ nhàng. Như tôi đã nói trước đó, "nếu vấn đề là sự kỳ thị xã hội, giải pháp không phải là cấm nội dung khiêu dâm: mà là thay đổi lối suy nghĩ bao quanh nó", nhưng mục tiêu đó vẫn còn xa vời, và có thể không bao giờ đạt được hoàn toàn. Sự kỳ thị vẫn tồn tại, và nếu một người

cảm thấy quá mong manh để có thể coi nhẹ nó, một cách bình thản, tôi không nghĩ rằng việc phớt lờ nó là khôn ngoan. Nhưng điều đó không liên quan gì đến giá trị của một người đã trải qua trải nghiệm này.

3.3) Nỗi sợ hãi về sự tự do của người khác

Cá nhân tôi, giống như hầu hết mọi người, là người chung thủy về mặt tình cảm và tình dục, kín đáo và không có hứng thú sống khác biệt với bản năng tình dục của mình. Nhưng điều này không khiến tôi cảm thấy mình vượt trội hơn những người có lựa chọn khác với tôi (ví dụ, lựa chọn quan hệ bừa bãi hoặc phô bày, đặc trưng của phim khiêu dâm), cũng như

tôi sẽ không cảm thấy tốt hơn một người chơi thể thao mạo hiểm hoặc cống hiến hết mình cho những đam mê mà tôi không theo đuổi. Tiêu chí duy nhất thực sự quan trọng là sự đồng ý tự nguyện và có hiểu biết của những người liên quan. Tại sao tôi lại nói với những người có lối sống tình dục khác với tôi rằng: "Tôi chính trực còn các anh sai"? Nguyên tắc khách quan nào biện minh cho lập trường đó? Tôi vượt trội về mặt đạo đức theo nghĩa nào? Tình yêu đích thực không bị đe dọa bởi biểu hiện tình dục, nhất là khi hiểu rằng tình dục và tình yêu, dù thường gặp nhau, nhưng không giống nhau. Người ta có thể cảm thấy sự gắn kết về mặt tình cảm mà không có ham muốn, và có thể cảm thấy ham muốn mà

không có sự gắn kết về mặt tình cảm. Đó không phải là một khiếm khuyết trong bản chất con người. Đó là một phần của sự phong phú của nó. Tôi cũng tin tưởng vững chắc vào khả năng có một tình bạn sâu sắc giữa nam và nữ, hoặc, trong trường hợp của những người đồng tính, giữa những người cùng giới. Tôi thấy buồn khi mọi người cảm thấy cần phải tình dục hóa mọi hình thức tình cảm hay sự gần gũi, như thể ngôn ngữ cảm xúc duy nhất của chúng ta là khiêu dâm. Có một vẻ đẹp vô biên trong những mối quan hệ không đòi hỏi gì ngoài sự hiện diện, lòng trung thành và niềm vui lặng lẽ khi ở bên người kia. Tôi tin rằng sự lạc đề ngăn ngửi này không hề lạc đề. Tư duy triết học cũng có nghĩa là nhận ra

những mối liên hệ sâu sắc giữa những chủ đề tưởng chừng như khác biệt. Tự do tình dục cũng bao gồm quyền tự do không quan hệ tình dục, quyền tự do vun đắp những mối quan hệ sâu sắc, không mang tính khiêu dâm, quyền sống những mối quan hệ tình cảm không theo khuôn mẫu định sẵn. Ở đây, tôi muốn thách thức quan niệm cho rằng một số mối quan hệ nhất định phải bị tình dục hóa hay phân loại. Trên thực tế, đây chính là động lực thúc đẩy việc cấm đoán khiêu dâm: nỗi ám ảnh với việc dán nhãn, phân loại, kiểm soát. Nói cách khác, những suy ngẫm này, mặc dù mang tính cá nhân, nhưng lại vô cùng quan trọng, bởi vì khả năng tôn trọng tự do của người khác bắt đầu từ khả năng hiểu được sự đa dạng của

mối quan hệ giữa con người. Chính sự phong phú của trải nghiệm con người này nhắc nhở chúng ta rằng chúng ta không có tư cách để phán xét.

Nếu một người tự nguyện chọn làm phim khiêu dâm, tìm thấy sự thỏa mãn trong công việc của mình và không bị tổn hại, thì câu hỏi thực sự là liệu có ai khác có quyền phán xét hay không. Chúng ta là ai mà nói rằng điều đó là "hạ thấp phẩm giá"? Việc cố gắng ban hành luật lệ đạo đức dựa trên sự khó chịu cá nhân gần như đi đến một lối suy nghĩ độc đoán và làm dấy lên những lo ngại triết học rộng hơn về quyền tự do cá nhân và sự kiểm soát của nhà nước đối với đời sống riêng tư.

Như John Stuart Mill đã nói một cách hùng hồn trong cuốn "Về Tự Do":

> Ngay khi bất kỳ phần nào trong hành vi của một người ảnh hưởng đến lợi ích của người khác một cách bất lợi, xã hội có thẩm quyền đối với hành vi đó, và câu hỏi liệu phúc lợi chung có được thúc đẩy hay không bằng cách can thiệp vào hành vi đó, sẽ trở thành chủ đề để thảo luận. Nhưng không có chỗ cho bất kỳ câu hỏi nào như vậy khi hành vi của một người không ảnh hưởng đến lợi ích của bất kỳ ai ngoài chính anh ta, hoặc không nhất thiết phải ảnh hưởng đến họ trừ khi họ muốn (tất cả những người liên quan đều đã đủ tuổi

trưởng thành và có mức độ hiểu biết thông thường). Trong tất cả những trường hợp như vậy, cần có sự tự do hoàn toàn, cả về mặt pháp lý lẫn xã hội, để thực hiện hành vi và chịu trách nhiệm về hậu quả.

Những cuộc tranh luận tương tự cũng nảy sinh trong các lĩnh vực khác về quyền tự chủ cá nhân. Hãy xem xét vấn đề an tử: liệu một cá nhân được thông tin đầy đủ và đồng thuận có nên bị từ chối quyền chấm dứt đau khổ của mình hay không? Hay hãy xem xét vấn đề đồng tính luyến ái, vốn cho đến gần đây vẫn bị hạn chế dựa trên những lập luận đạo đức tương tự như những lập luận đôi khi nhắm vào phim khiêu dâm ngày nay. Ở một số nơi

trên thế giới, đồng tính luyện ái vẫn bị coi là bất hợp pháp, thường là bởi những người đàn ông dị tính (trong nhiều bối cảnh, phụ nữ có xu hướng thể hiện sự khoan dung hơn, và ở những quốc gia lạc hậu về văn hóa, dù sao thì họ cũng hiếm khi nắm giữ các vị trí quyền lực), chính vì họ là đàn ông dị tính, nên họ hiểu được sự đau khổ khi thấy mình bị mắc kẹt trong một thế giới mà hình thức thân mật duy nhất được phép là với đàn ông. Tuy nhiên, bất chấp sự hiểu biết này, họ vẫn cảm thấy có quyền áp đặt chính xác điều đó lên những người phụ nữ đồng tính nữ, tước đoạt quyền được sống theo bản chất tự nhiên của họ và được yêu một cách tự do. Không phải vì thiếu hiểu biết, mà vì ý muốn áp đặt lên người khác

những gì chính họ không bao giờ chấp nhận chịu đựng. Cũng như phim khiêu dâm, tất cả những trường hợp này đều bộc lộ cùng một nỗi sợ hãi tiềm ẩn về sự tự do của người khác, và nỗi ám ảnh về việc kiểm soát những gì khác biệt.

Tuy nhiên, chính vì việc bảo vệ quyền tự do của người đồng tính là rất quan trọng, nên chúng ta cũng phải nhận ra những rủi ro do việc lợi dụng nó để tự đề cao bản thân. Trong những năm gần đây, ở một số bối cảnh phương Tây, chúng ta đã chứng kiến ngày càng nhiều cá nhân, dưới vỏ bọc ủng hộ các nhóm thiểu số tình dục, dường như quan tâm đến việc thể hiện sự vượt trội về mặt đạo

đức hơn là hạnh phúc thực sự của những người mà họ tự nhận là đang bảo vệ. Những động lực này, thường bị thúc đẩy bởi lòng tự tôn hơn là đức hạnh, có thể gây xa lánh dư luận, tạo ra sự mệt mỏi về mặt văn hóa, và thậm chí khiến cuộc sống của chính những người đồng tính trở nên khó khăn hơn, những người có thể cảm thấy xấu hổ, bị hiểu lầm, hoặc bị hạ thấp xuống thành biểu tượng trong các cuộc đấu tranh tư tưởng. Một hiện tượng rất tương tự có thể được quan sát thấy trong các hoạt động chống phân biệt chủng tộc, nơi một số tiếng nói không tìm kiếm công lý mà là sự chú ý. Cuộc đấu tranh cho phẩm giá và bình đẳng xứng đáng được tôn trọng hơn là bị cái tôi lợi dụng. Như Alessandro Manzoni đã

từng lưu ý (chương 13 của tác phẩm Người đánh hôn), thường xảy ra trường hợp

> những người ủng hộ nhiệt thành nhất lại trở thành một trở ngại.

Một sự thật vẫn còn đúng: những người ủng hộ nhiệt thành nhất, nếu không có sự khiêm nhường và chừng mực, thường có thể trở thành rào cản cho chính mục tiêu mà họ muốn phục vụ.

4) Liệu khiêu dâm có coi con người như vật thể không?

Mặc dù điều quan trọng là phải nhận ra rằng một số cá nhân có thể tìm thấy sự thỏa mãn tình dục đích thực khi bị coi là vật thể tình dục, trong một khuôn khổ đồng thuận và thân mật, thuật ngữ vật thể hóa thường được sử dụng theo nghĩa tiêu cực, ám chỉ sự mất mát ý chí, phẩm giá hoặc nhân tính. Nhưng về cơ bản, đây là những khái niệm khác nhau. Vật thể hóa tình dục, khi được lựa chọn một cách tự do và trải nghiệm với sự tôn trọng lẫn nhau, không giống với sự phi nhân tính hóa. Hình thức trước có thể là một hình thức thể hiện cá nhân hợp lệ; hình thức sau là sự xâm phạm bản thân.

Nhưng khi chúng ta nói về vật thể hóa trong khiêu dâm, liệu chúng ta có thực sự đang nói đến hình thức sau không? Nếu một người trưởng thành và đồng thuận quyết định làm phim khiêu dâm, thì chúng ta có quyền nói rằng họ "bị coi như một vật thể"? Nếu logic này đúng, chúng ta sẽ phải nói rằng một người mẫu bị coi là vật thể hóa vì anh ta được đánh giá cao về mặt thẩm mỹ, hoặc một vận động viên bị coi là vật thể hóa vì giá trị của anh ta gắn liền với thành tích thể chất. Nhưng không ai nêu ra những phản đối này, bởi vì rõ ràng giá trị của một con người không bao giờ bị giản lược thành một chiều kích duy nhất. Hơn nữa, khiêu dâm không hủy hoại nhân cách của những người thực hành nó. Tại

sao nó không thể, thay vào đó, là một cách để thể hiện cá tính của một người?

Bản thân cụm từ "được nhìn nhận như một đối tượng" đã là một vấn đề. Một diễn viên khiêu dâm không bị coi là một ma-nơ-canh hay một cái vỏ rỗng: chính việc cô ấy sống động, hiện diện và nhận thức mới mang lại ý nghĩa cho cảnh quay, và khiến nó trở nên khiêu dâm. Điều khơi dậy ham muốn không phải là sự vắng mặt của chủ thể, mà chính là sự hiện diện có ý thức của cô ấy, nhận thức đằng sau cái nhìn, hành động cố ý thể hiện bản thân. Cô ấy không bị giản lược thành một đối tượng; cô ấy là một chủ thể lựa chọn chơi đùa với những quy tắc thẩm mỹ nhất định. Và sự lựa

chọn cổ ý đó là điều phân biệt giữa việc phô bày khiêu dâm và sự phi nhân tính. Đây chính xác là lý do tại sao khiêu dâm do AI tạo ra, dù có chân thực đến đâu, cũng không bao giờ có thể giữ được giá trị như khiêu dâm thực sự. Đây không chỉ là hình ảnh, chúng là biểu hiện của sự hiện diện của con người, của những cá nhân có ý thức lựa chọn được nhìn nhận. Những vấn đề đạo đức và cảm xúc sắp xuất hiện xung quanh việc sử dụng AI trong phim khiêu dâm là một bằng chứng nữa cho thấy người biểu diễn không được coi là vật thể, mà là những cá nhân có ý thức. Nếu họ thực sự chỉ được coi là công cụ, phim khiêu dâm sẽ chuyển sang những bản sao nhân tạo. Tôi thực sự nghi ngờ điều đó sẽ không bao giờ

xảy ra. Nghệ thuật tạo hình nhân tạo có thể hiệu quả trong nhiều lĩnh vực khác, nhưng chính trong phim khiêu dâm, nó không thể thay thế yếu tố con người. Có những lĩnh vực mà con người thường bị coi là công cụ có thể thay thế: trong nhà máy, văn phòng, dịch vụ khách hàng. Tất nhiên, tự động hóa không có gì sai trái về bản chất: việc thay thế lao động con người bằng máy móc thường là dấu hiệu của sự tiến bộ, chứ không phải là sự thất bại về mặt đạo đức. Nhưng chúng ta phải nhận ra những gì nó tiết lộ. Khi máy móc có thể làm công việc hiệu quả hơn, con người bị gạt bỏ mà không chút do dự về mặt đạo đức, như thể sự hiện diện của họ không có giá trị nội tại. Đó chính là hình ảnh của sự khách thể hóa

thực sự. Nghịch lý thay, chính trong phim khiêu dâm (chính lĩnh vực bị cáo buộc là biến con người thành vật thể) mà sự hiện diện của con người không thể bị thay thế. Và nhận xét này làm nổi bật sự sai lầm của quan điểm cho rằng người biểu diễn được xem như vật thể: nếu họ thực sự như vậy, thì bản sao AI đã là quá đủ. Nói cách khác, chính xác là ở đâu có sự cáo buộc lớn hơn về việc khách thể hóa, thì thực tế lại có sự thừa nhận lớn hơn về tính không thể thay thế của con người.

Trên thực tế, những người cáo buộc phim khiêu dâm là "vật thể hóa" thường làm vậy để kỳ thị tình dục nữ. Tại sao một người phụ nữ chọn cách phô bày cơ thể mình lại bị "coi như

một vật thể", trong khi những người che giấu nó lại được coi là "đáng kính"? Tâm lý này không bảo vệ phụ nữ, mà nó biến họ thành những đứa trẻ. Sự tôn trọng thực sự không nằm ở việc nói với họ điều gì họ có thể hoặc không thể làm, mà là ở việc công nhận khả năng tự quyết định của họ. Làm phim khiêu dâm hay trở thành nữ tu đều là những lựa chọn chính đáng và vô cùng đáng kính. Thật đáng ghét khi có những người tôn trọng cái này mà không tôn trọng cái kia. Cả hai đều là những hình thức tự định nghĩa, không cái nào cao quý hơn hay thấp kém hơn, miễn là chúng được lựa chọn một cách tự do.

Một số người viện dẫn Kant để cáo buộc phim khiêu dâm là coi con người như một vật thể. Nhưng chính nguyên tắc cao quý nhất của ông, nguyên tắc ra lệnh cho chúng ta đối xử với mỗi người như một mục đích, chứ không bao giờ chỉ là một phương tiện, đã phơi bày sai sót trong lập luận này. Nếu một người, với nhận thức đầy đủ về bản thân, cảm thấy rằng một trong những mục đích sống của họ bao gồm việc phô bày, thì họ không phải là một vật thể: họ là một cá nhân tự đưa ra quyết định về cơ thể và tình dục của chính mình. Sự tôn trọng về mặt đạo đức đối với người đó có nghĩa là tôn trọng lựa chọn đó, chứ không phải kìm nén nó. Việc từ chối quyền tự do đó của họ, nhân danh việc duy trì một mô hình xã

hội thống trị về tình dục mà họ không thừa nhận là của riêng mình, chính xác có nghĩa là đối xử với họ như một phương tiện để đạt được một mục đích mà họ không chia sẻ (cụ thể là duy trì một quan điểm tập thể và đạo đức về tình dục), thay vì là mục đích tự thân. Và điều này, vâng, thực sự có nghĩa là khách thể hóa.

Một số người có thể phản đối rằng, ngay cả khi được trao quyền tự chủ và sự đồng ý, khiêu dâm vẫn thường bao hàm một kiểu khách thể hóa, và điều này riêng nó đã mâu thuẫn với nguyên tắc của Kant là không bao giờ coi một người chỉ đơn thuần là một phương tiện. Nhưng quan điểm này rất đáng

ngờ. Khi chúng ta cho phép một người trưởng thành, hoàn toàn nhận thức được bản thân, tham gia vào khiêu dâm, chúng ta không ép buộc hay lừa dối họ làm điều họ không muốn, mà chúng ta đang cho phép họ thỏa mãn một nhu cầu, theo đuổi một hình thức thể hiện bản thân mà họ quan tâm. Khi một người chủ động quyết định thể hiện bản thân trước ánh nhìn của người khác, ngay cả dưới hình thức khiêu dâm, đùa giỡn với sự khách thể hóa, họ không bị hạ thấp xuống thành một phương tiện. Họ đang lựa chọn một mục đích; họ đang thực hiện quyền chủ động. Trong những trường hợp như vậy, cơ thể trở thành một ngôn ngữ, một hình thức biểu đạt, thậm chí là một tuyên ngôn văn hóa hay hiện sinh. Nếu tôi

tự nguyện đảm nhận một vai trò, dù là một vai trò tượng trưng đặt tôi vào vị trí của một “phương tiện”, tôi vẫn là một chủ thể. Tôi là tác giả của khoảnh khắc đó. Tôi không coi mệnh lệnh của Kant là một sự cấm đoán các vai diễn khiêu dâm hay tính sân khấu, mà là lời kêu gọi tôn trọng chủ quyền của con người, đặc biệt là khi tự do của họ mang những hình thức phi truyền thống nhưng vô hại về mặt đạo đức. Tóm lại, việc được khao khát hay mang lại khoái cảm, như ca sĩ hay vũ công vẫn làm, không đồng nghĩa với việc trở thành một đối tượng.

Nếu chúng ta đưa Kant lịch sử vào thế kỷ 21 và hỏi ông ấy nghĩ gì về khiêu dâm, rất có thể

ông ấy sẽ kinh hoàng (và tôi không thể loại trừ khả năng Mill cũng vậy). Phản ứng đó sẽ được định hình bởi các chuẩn mực văn hóa và tình dục của thời đại ông, chứ không phải bởi các nguyên tắc cốt lõi trong triết lý đạo đức của ông. Đây là lý do tại sao tôi lập luận rằng việc áp dụng các tư tưởng đạo đức chủ chốt của ông vào bối cảnh hiện tại đôi khi đòi hỏi phải thoát khỏi những phán đoán cá nhân.

Thách thức không phải là tuân theo kết luận của Kant, mà là trung thành với phương pháp đạo đức của ông: coi con người là mục đích, và chỉ hành động theo những nguyên tắc mà chúng ta có thể mong muốn là những quy luật phổ quát. Tôi tin rằng, với tất cả những mâu thuẫn tồn tại trong mỗi con người, Kant, theo

một nghĩa nào đó, thậm chí đã đi trước Mill vài thập kỷ. Ông viết (trích từ "Về câu nói cũ: điều đó có thể đúng trên lý thuyết nhưng sẽ không hiệu quả trong thực tế"):

> Không ai có thể ép buộc tôi phải hạnh phúc theo cách của họ, theo quan niệm của họ về hạnh phúc của người khác. Thay vào đó, mỗi người có thể theo đuổi hạnh phúc của mình theo cách mà họ cho là tốt nhất, miễn là họ không xâm phạm quyền tự do theo đuổi những mục đích tương tự của người khác, tức là quyền của người khác được làm bất cứ điều gì có thể cùng tồn tại với quyền tự do của mỗi người theo một quy luật phổ quát khả dĩ.

Tất nhiên, quan điểm của Kant về tình dục rất phức tạp, và lĩnh vực của tôi là vật lý, không phải triết học; tôi chỉ đưa ra một cách đọc triết học chân thành về các nguyên tắc cốt lõi của ông, áp dụng vào bối cảnh hiện đại, nơi những thách thức đạo đức đã thay đổi (nhiều thực tế tôi đề cập ở đây đơn giản là không tồn tại, và không thể tưởng tượng được, vào thời của Kant), nhưng nhu cầu về sự tôn trọng, tự chủ và nhận thức về tác động của hành động của chúng ta đối với thế giới vẫn không thay đổi. Tôi dám nói rằng việc Kant, một con người lịch sử, có thể từ chối khiêu dâm, sẽ mâu thuẫn với cốt lõi triết lý của ông, cả về mệnh lệnh phải đối xử với mỗi người như

một mục đích chứ không chỉ đơn thuần là một phương tiện, lần về việc chỉ hành động theo những nguyên tắc mà người ta có thể hợp lý muốn trở thành những quy luật phổ quát (trong trường hợp này, nguyên tắc rằng những lựa chọn cá nhân mà chúng ta có thể không chia sẻ vẫn nên được tôn trọng, miễn là chúng tôn trọng người khác). Điều tôi đang làm ở đây là xem xét một cách diễn giải đã phát triển về tư tưởng của ông, một cách diễn giải vẫn giữ được bản chất đạo đức của nó, nhưng bác bỏ chủ nghĩa đạo đức kỳ thị tình dục của một thời đại khác. Coi ai đó như một mục đích sống không phải là áp đặt cuộc sống của họ, mà là tôn trọng khả năng lựa chọn của họ.

5) Liệu phim khiêu dâm có lợi dụng sự cô đơn không?

Một số người có thể lập luận rằng phim khiêu dâm lợi dụng sự cô đơn, nhưng đây là một lập luận yếu kém vì ít nhất hai lý do.

i) Thứ nhất, phim khiêu dâm không chỉ dành riêng cho những người cô đơn. Nhiều người trong các mối quan hệ hạnh phúc và gắn kết sâu sắc cùng nhau tận hưởng nó như một trải nghiệm chung.

ii) Thứ hai, tất cả các ngành nghề đều tồn tại để đáp ứng nhu cầu của con người. Liệu nông nghiệp có lợi dụng nạn đói không? Liệu bác sĩ có lợi dụng bệnh tật không? Nếu bạn muốn nói theo cách đó, thì đúng vậy, nhưng đây chỉ

đơn giản là một đặc điểm của tất cả các ngành nghề. Mỗi khi chúng ta đi làm, điều chúng ta làm chính là để đáp ứng một nhu cầu. Và nhìn chung, đây thực sự là một điều cao quý.

Đôi khi, những nhu cầu này hoàn toàn không lành mạnh, chẳng hạn như thuốc lá, rượu bia, đồ ăn nhanh, đồ uống có đường, hay chương trình truyền hình rác rưởi. Tuy nhiên, không giống như các chất như rượu bia hay thuốc lá, phim khiêu dâm, ít nhất là khi được trải nghiệm một cách có ý thức và tôn trọng, liên quan đến một nhu cầu tự nhiên và lành mạnh. Câu hỏi thực sự là: việc cấm phim khiêu dâm thực sự giải quyết được vấn đề gì? Việc cấm

phim khiêu dâm sẽ cải thiện cuộc sống của những người đàn ông và phụ nữ không có mối quan hệ nào theo cách nào? Mối lo ngại duy nhất nảy sinh liên quan đến vấn đề cô đơn là, trong một số ít trường hợp, những người dễ bị tổn thương về mặt tâm lý có thể tin rằng phim khiêu dâm có thể thay thế sự tiếp xúc giữa người với người. Tuy nhiên, như đã thảo luận trong Mục 1.2, nguy cơ bị một số ít người lạm dụng không biện minh cho việc ngăn chặn quyền tự do cho tất cả mọi người.

Tóm lại, không phải tất cả các hình thức sử dụng đều lành mạnh như nhau, cũng như với thức ăn hay giải trí, việc lạm dụng có thể dẫn đến các vấn đề. Nhưng đây không phải là lỗi

của phim khiêu dâm, mà chỉ là một lời nhắc nhở rằng mọi thú vui đều cần sự cân bằng và nhận thức.

6) Lập luận "nếu bà ấy là mẹ bạn thì sao?"

Đây là một ví dụ điển hình về một ngụy biện cảm xúc. Ý tưởng cho rằng một hoạt động trở nên không thể chấp nhận được khi nó liên quan đến một người họ hàng gần không phải là một lập luận hợp lý mà là một phản ứng cảm xúc. Nếu mẹ tôi là một diễn viên phim khiêu dâm, đó sẽ là lựa chọn của bà, cũng như bà đã chọn trở thành luật sư, vận động viên hay nghệ sĩ. Nhưng tại sao điều đó lại là vấn đề đối với tôi? Nếu bà ấy tự do lựa chọn con

đường đó, tôi có cơ sở lý trí nào để phản đối? Câu hỏi thực sự duy nhất nên là liệu bà ấy có muốn điều đó hay không. Nếu mẹ bạn muốn leo K2 thì sao? Điều đó thực sự khiến tôi kinh hãi, vì lý do chính đáng, vì những rủi ro đe dọa đến tính mạng. Mặc dù tôi vẫn thấy điều đó *vô cùng bất công*, nhưng ít nhất tôi có thể hiểu tại sao nhà nước lại cố gắng cấm những hoạt động rủi ro cao như vậy vì lý do an toàn. Nhưng khiêu dâm thì sao? Nó có thể liên quan đến những phức tạp về cảm xúc và đạo đức, giống như nhiều trải nghiệm của con người, nhưng khi được lựa chọn một cách tự do, nó không có hại về bản chất và không nên bị coi là mối đe dọa an toàn. Tóm lại, để trả lời câu hỏi "nếu bà ấy là mẹ bạn thì sao?", tôi sẽ trả

lời chính xác như Charlie Chaplin đã làm khi ông tự hào bác bỏ một lời buộc tội có chủ đích phân biệt đối xử: "Tôi không có vinh dự đó". Việc một thành viên trong gia đình tham gia vào một hoạt động cụ thể không làm thay đổi bản chất đạo đức của hoạt động đó.

7) Lập luận "nếu bà ấy là vợ bạn thì sao?"

Mặc dù phần lớn những gì đã nói ở phần trước cũng áp dụng ở đây, nhưng lời phản đối này còn đi sâu hơn: nó không nhắm đến đạo đức công cộng, mà nhắm đến một điều gì đó sâu sắc hơn, mối liên kết tình cảm giữa hai người. Vấn đề không phải là những gì xã hội cho phép, mà là những gì tình yêu lãng mạn có

thể hiểu và đón nhận. Và đó chính xác là lý do tại sao nó xứng đáng được quan tâm về mặt triết học như vậy.

Điều này khiến tôi suy ngẫm về cách cá nhân tôi hiểu về các mối quan hệ, lòng tin và sự tự do, không phải là một sự lạc đề đơn thuần và không phù hợp, mà bởi vì bất kỳ phản ứng triết học nào đối với câu hỏi "nếu đó là vợ bạn thì sao?" về nội dung khiêu dâm, tất yếu phụ thuộc vào cách người ta quan niệm về tình yêu và sự hợp tác. Những gì sau đây không phải là một giai thoại riêng tư, mà là một tập hợp các nguyên tắc chung, được minh họa qua góc nhìn cá nhân, nhưng nhằm mục đích nói lên thực tế phổ quát của con người. Như sẽ rõ ràng, quan điểm này không hề hẹp hòi hay áp

đặt: nó dành chỗ cho mọi quan điểm và sự nhạy cảm về mặt cảm xúc. Quan điểm của tôi về các mối quan hệ không dựa trên quyền sở hữu, mà dựa trên sự tin tưởng và tôn trọng lẫn nhau. Tôi không sở hữu cơ thể của vợ tôi: *cô ấy* sở hữu nó. Nếu cô ấy đưa ra lựa chọn như vậy, đó sẽ là quyết định của cô ấy, và vai trò của tôi chỉ đơn giản là tôn trọng và hiểu cảm xúc của cô ấy về điều đó. Tình yêu không phải là kiểm soát, cũng không phải là sợ hãi sự tự do của người kia. Đó là sự tin tưởng, đồng lõa và mong muốn được nhìn thấy người mình yêu được hoàn thiện bản thân theo cách mà cô ấy thấy hợp lý. Tuy nhiên, sự cởi mở và trung thực là nền tảng trong bất kỳ mối quan hệ nào. Mặc dù tôi

không coi tình yêu là sự chiếm hữu, nhưng tôi coi đó là một mối quan hệ dựa trên sự tin tưởng lẫn nhau. Nếu vợ tôi đưa ra quyết định như vậy mà không thông báo cho tôi, đó sẽ là một sự phản bội, không phải vì bản chất của sự lựa chọn, mà vì nó sẽ vi phạm nền tảng của niềm tin duy trì mối quan hệ của chúng tôi. Sự minh bạch là điều cần thiết: tự do thực sự trong một cặp đôi không có nghĩa là làm bất cứ điều gì mình muốn mà không cân nhắc đến người kia, mà là đưa ra lựa chọn một cách cởi mở, với sự hiểu biết và tôn trọng lẫn nhau.

Trong một mối quan hệ lãng mạn, tình dục (và rộng hơn là sự gần gũi và tiếp xúc thể xác) và

tình yêu có thể đan xen, nhưng chúng không phải là một. Người ta có thể chia sẻ cơ thể của mình mà không bao giờ trao đi trái tim mình. Và người ta có thể trao tặng tình yêu trọn vẹn mà không cần tìm kiếm sự đụng chạm. Tất cả chúng ta đều có những người mà mình trân trọng với một tình yêu rạng rỡ, bền bỉ, và hoàn toàn phi tình dục. Sự gần gũi không phải lúc nào cũng là sự đụng chạm. Đôi khi, nó là sự hiện diện, lòng chung thủy, hoặc được thấu hiểu.

Quan niệm cho rằng một người phụ nữ làm phim khiêu dâm không thể có một mối quan hệ hạnh phúc và yêu thương là một định kiến, chứ không phải là hiện thực. Cho dù cô ấy coi

đó là nghề nghiệp của mình, hay chỉ đơn giản là chọn khám phá khía cạnh này của bản thân một lần trong đời, thì điều đó cũng chẳng thay đổi được gì. Một mối quan hệ lãng mạn không được đo lường bằng lịch sử tình dục, mà bằng sự hiện diện, bằng chiều sâu kết nối giữa hai tâm hồn. Tình yêu được tạo nên từ sự đồng cảm, hỗ trợ và dịu dàng, chứ không phải bằng những chứng nhận "trong trắng". Bất cứ ai tin rằng một người phụ nữ không thể được yêu với cùng một niềm đam mê và sự tận tụy chỉ vì tình dục của cô ấy đã được chia sẻ trong phim khiêu dâm, dù chỉ một lần hay thường xuyên, thì chưa hiểu gì về tình yêu.

Một người phụ nữ có thể khám phá ngay cả những hình thức tình dục táo bạo, thô sơ, cấm kỵ nhất, bao gồm cả những tưởng tượng về sự đầu hàng, sự hiện diện và sự phơi bày, và vẫn được đón nhận với sự dịu dàng, lòng chung thủy và sự tôn trọng. Dù cô ấy đã từng chia sẻ cơ thể mình với thế giới một lần hay nhiều lần, cô ấy vẫn có thể là nàng thơ của ai đó, là chỗ dựa của ai đó, là mái ấm của ai đó. Những người nói ngược lại đã nhầm lẫn tình yêu với sự chiếm hữu, và phẩm giá với sự tuân thủ. Tình yêu đích thực có nhiều hình thái. Một trong số đó là đón nhận tự do, không phải với nỗi sợ hãi, mà là với sự duyên dáng.

Cần có sức mạnh để bộc lộ bản thân, dù chỉ trong chốc lát, trong một thế giới đầy phán xét. Để đón nhận sự thật của mình ngay cả khi người khác chỉ trích. Sức mạnh đó không phải là một khiếm khuyết về đạo đức. Đó là một hình thức của lòng dũng cảm. Và lòng dũng cảm đó, sự trung thực trong sáng đó, là một điều gì đó vô cùng đẹp đẽ. Nó không đáng bị xấu hổ, mà là sự ngượng mộ. Nó xứng đáng được đón nhận không phải bằng sự lạnh lùng, mà bằng loại tình yêu không yêu cầu bạn phải che giấu, mà luôn sát cánh bên bạn trong ánh sáng và nắm tay bạn vượt qua những giông bão của cuộc đời.

Sự chung thủy về mặt tình cảm và sự độc quyền về tình dục là hai khái niệm thường gắn liền nhưng vẫn tách biệt. Một người có thể chia sẻ cơ thể mình trong khi vẫn dành trọn vẹn tình cảm cho bạn đời. Tôi không nói rằng sự độc quyền về tình dục là sai, ngược lại, đó là một lựa chọn hoàn toàn chính đáng và có giá trị đối với nhiều cặp đôi. Nhưng điều thực sự quan trọng là sự tương thích giữa hai người về điểm này. Mỗi cặp đôi nên được tự do đặt ra các quy tắc riêng dựa trên sở thích, ranh giới và sự hiểu biết lẫn nhau, mà không chịu bất kỳ áp lực xã hội nào. Một số người coi sự chung thủy về tình dục là thiết yếu, trong khi những người khác lại coi trọng tự do cá nhân hơn. Điều quan trọng là

hai bên phải đồng điệu và không ai áp đặt quan điểm của mình lên người kia. Nếu hai người phát hiện ra nhu cầu của họ không đồng điệu về mặt này, thì việc giải quyết vấn đề là do họ tự quyết định. Tuy nhiên, tôi cũng muốn nói rõ rằng lập trường của tôi không xuất phát từ bất kỳ "động cơ thầm kín nào". Tôi không quan tâm đến các mối quan hệ ngoài hôn nhân. Nhưng điều đó không có nghĩa là tôi tin vào quyền sở hữu, mà chỉ là tôn trọng tự do của cô ấy chứ không phải đòi hỏi tự do cho riêng mình. Đối với tôi, tình yêu có nghĩa là mong muốn hạnh phúc cho người kia. Tôi không bao giờ muốn trở thành rào cản giữa vợ tôi và sự viên mãn trong cuộc sống của cô ấy. Mọi quan hệ của chúng tôi được

xây dựng trên sự đồng lòng và tin tưởng lẫn nhau, chứ không phải sự bất an, áp đặt hay kiểm soát. Chúng tôi tự do lựa chọn chế độ một vợ một chồng, bởi vì nó phản ánh con người chúng tôi, nhưng điều đó không có nghĩa là tôi cảm thấy có quyền cấm đoán vợ mình làm điều gì đó mà cô ấy cảm thấy vô cùng quan trọng, hay những mối quan hệ không chỉ giới hạn trong tình dục sẽ kém sâu sắc, chung thủy hay chân thành hơn. Điều quan trọng không phải là liệu một cặp đôi có lựa chọn chế độ một vợ một chồng hay không, mà là liệu mối quan hệ của họ có được xây dựng trên sự tôn trọng, đồng thuận và thấu hiểu lẫn nhau hay không. Có những trái tim vẫn gần nhau ngay cả khi cơ thể họ lang

thang. Chế độ một vợ một chồng không phải là hình thức tình yêu duy nhất. Nó không phải là cách duy nhất để sống một mối quan hệ.

Tóm lại, mọi lựa chọn tự do giữa những người trưởng thành đều đáng được tôn trọng. Bởi vì vấn đề chính là: không ai có quyền nói với người khác cách yêu "đúng đắn" là gì.

8) Lập luận "Nhưng chẳng có phụ nữ nào muốn làm điều đó cả"

Có những cách cảm nhận, tin tưởng hoặc khao khát mà chúng ta có thể không bao giờ chia sẻ, nhưng điều đó không làm cho chúng kém thực tế hay kém đáng được tôn trọng.

Đôi khi, con người làm những điều mà hầu

hết người khác không thể hiểu được. Các tay đua xe là một ví dụ điển hình, nhiều người trong số họ dành cả đời để trả những khoản tiền khổng lồ chỉ để đua xe. Thực tế, họ trả tiền để mạo hiểm mạng sống của mình.

Không gì minh họa rõ ràng hơn việc một số người thực sự yêu thích những gì người khác coi là hoàn toàn điên rồ.

Không có gì sai khi có những ham muốn tình dục thông thường, hoặc không có ham muốn nào cả. Và cũng như chúng ta tôn trọng những trải nghiệm đó, chúng ta cũng phải mở rộng sự tôn trọng của mình đối với những người có ham muốn dưới những hình thức khác nhau (chẳng hạn như mong muốn được thể

hiện, chia sẻ sự gợi cảm của mình một cách công khai, như kiểu phô bày trong phim khiêu dâm) và tìm thấy sự khiêm nhường để thừa nhận những gì chúng ta có thể không hiểu hoặc không chia sẻ đầy đủ. Điều quan trọng không phải là liệu một ham muốn có phù hợp với chuẩn mực xã hội hay không, mà là liệu nó có được khám phá với sự đồng thuận, nhận thức và tôn trọng lẫn nhau hay không.

Vì vậy, chúng ta hãy dừng lại một chút và suy ngẫm về ý nghĩa của lập luận chống lại nội dung khiêu dâm này, lập luận cho rằng phụ nữ có những tưởng tượng phô bày tự nguyện giữa những người trưởng thành, dù nhẹ nhàng hay mãnh liệt, đơn giản là không tồn

tại. Lập luận đó không chỉ sai lầm: nó quá cực đoan, xét đến sự đa dạng tâm lý của loài người, đến mức nó hoàn toàn thuộc về phạm trù lỗ bịch. Nhưng tệ hơn hết, trong tất cả các lập luận chống lại nội dung khiêu dâm, đây là lập luận ghê tởm, đáng ghê tởm và phi nhân tính nhất về mặt đạo đức. Đây không phải là sự lên án tất cả các lời chỉ trích về nội dung khiêu dâm: một số đã nêu ra những lo ngại quan trọng. Điều tôi bác bỏ là đáng ghê tởm về mặt đạo đức là việc phủ nhận rằng bất kỳ phụ nữ nào cũng có thể tự do ham muốn tình dục. Nó không chỉ sai, mà còn vô lý về mặt đạo đức. Còn gì tàn nhẫn hơn việc nói với ai đó rằng cách sống của họ là không thể chấp nhận được đến mức phải xóa bỏ nó khỏi

chính khả năng của con người? Rằng những ham muốn của họ là bất hợp pháp đến mức không thể tưởng tượng nổi?

Đây không chỉ là sự kiểm soát. Nó là một hình thức hủy diệt: một nỗ lực xóa bỏ không chỉ tự do, mà cả bản sắc.

Đó là lý do tại sao việc chấp nhận quyền tự do của phụ nữ trên lý thuyết là chưa đủ, chúng ta phải bảo vệ nó trên thực tế, ngay cả khi nó mang những hình thức gây ra sự kỳ thị xã hội. Nếu bạn tin vào quyền tự quyết của phụ nữ, thì quyền sản xuất phim khiêu dâm cũng cần được tôn trọng. Nói khác đi không phải là nữ quyền mà là kỳ thị phụ nữ. Một số người tuyên bố bảo vệ phụ nữ, nhưng lại không

nghe thấy tiếng kêu thầm lặng của những người bị buộc phải chôn vùi ham muốn của mình dưới lớp sợ hãi và kiểm duyệt, những người phụ nữ sống trong xã hội mà việc thể hiện tình dục một cách tự do bị trừng phạt, thậm chí bị hình sự hóa. Bao gồm, vâng, thông qua việc đàn áp những thứ như khiêu dâm. Và đó không phải là giải phóng, mà là sự bóp nghẹt lạnh lẽo của tự do. Tiếng kêu thầm lặng này tồn tại, nhưng nó bị nhấn chìm bởi sự đạo đức giả của những người tuyên bố bảo vệ phụ nữ. Chúng ta đã thấy điều gì xảy ra khi "đức hạnh" bị lợi dụng để biện minh cho sự ngược đãi. Ngay cả Chúa Kitô cũng bị đóng đinh bởi một đám đông nghĩ rằng mình đang làm điều đúng đắn. Lịch sử đầy rẫy những bi

kịch được thực hiện nhân danh đức hạnh. Có những phụ nữ thích xem phim khiêu dâm, nhưng họ sinh ra ở những nơi mà ngay cả những biểu hiện nhỏ nhất về quyền tự chủ của phụ nữ cũng bị trừng phạt một cách tàn bạo. Họ đau khổ không phải vì phim khiêu dâm, mà vì họ bị cấm tiếp nhận nó: bị luật pháp cấm đoán, hoặc đơn giản là bị kỳ thị. Nếu chúng ta thực sự tin vào tự do, thì chúng ta phải bảo vệ quyền được thể hiện hay che giấu của phụ nữ. Được thể hiện tình dục một cách công khai, được sống trong thầm lặng, hoặc thậm chí không được làm gì cả. Tự do nghĩa là lựa chọn, chứ không phải bị ép buộc. Phủ nhận sự tồn tại của những người phụ nữ này cũng mù quáng như phủ nhận việc người

khác phải chịu đựng sự xâm phạm quyền riêng tư của họ. Cả hai hình thức đau khổ đều bắt nguồn từ việc phủ nhận tự do tình dục, nhưng theo hai hướng ngược nhau: một là do bị phơi bày không mong muốn (một chủ đề chúng ta đã khám phá trong Phần 2), hai là do bị kìm nén sự thể hiện mong muốn. Cả hai thực thể này đều đáng được chúng ta quan tâm đầy đủ.

Đối với những người nói rằng phim khiêu dâm nên bị cấm để bảo vệ phụ nữ, tôi xin hỏi: các bạn có thực sự tin rằng tất cả phụ nữ đều mong muốn những điều giống nhau không? Rằng chưa từng có ai phải chịu đựng trong im lặng vì bị từ chối quyền được sống theo mong

muốn của chính mình? Bạn có thực sự nghĩ rằng trong số hàng tỷ sinh linh trên trái đất này, không một người phụ nữ nào thao thức đêm đêm, khao khát tự do được là chính mình mà không sợ hãi hay xấu hổ, có lẽ vì cô ấy ấp ủ những ảo tưởng sống động, phô trương, và khao khát được nhìn thấy, được ngưỡng mộ, được khao khát theo cách riêng của mình? Và tệ hơn nữa, cô ấy đau khổ, nghĩ rằng mình có khiếm khuyết từ sâu thẳm. Rằng những ham muốn của cô ấy là lệch lạc, những ảo tưởng của cô ấy là đáng xấu hổ, bản thân cô ấy là thứ gì đó cần phải che giấu. Nhưng cô ấy không có gì sai trái. Và cô ấy xứng đáng được hưởng phẩm giá và tự do như bất kỳ ai khác. Có lẽ cô ấy mơ ước nói với thế giới rằng,

"Đây là tôi. Tôi tồn tại. Tôi là như thế này. Và tôi không xấu hổ." (Những lời tương tự có thể được nói ra bởi một tín đồ hoặc một người vô thần dám tuyên xưng đức tin của mình trong một môi trường thù địch.) Vậy mà cô ấy vẫn đau khổ, *chính xác* là vì có ai đó, ở đâu đó, đang đấu tranh để trước đoạt sự tự do đó của cô ấy.

Kết luận

Phản hồi này không nên được hiểu là một lời biện hộ thiếu phê phán cho nội dung khiêu dâm, vốn chắc chắn có thể gây hại trong một số bối cảnh nhất định, mà đúng hơn là một lập luận mạnh mẽ phản đối việc cấm đoán nó vì

cho rằng nó xâm phạm quyền tự do cá nhân. Tôi không phủ nhận rằng có những vấn đề liên quan đến nội dung khiêu dâm, ví dụ như tác động tiềm tàng của nó đối với những người dễ bị tổn thương về mặt tâm lý. Nhưng việc thừa nhận khả năng gây hại không biện minh cho việc cấm đoán. Giống như nhiều công cụ khác, nội dung khiêu dâm không hẳn là tốt hay xấu: giá trị của nó phụ thuộc vào cách sử dụng và đối tượng sử dụng. Theo nghĩa này, nội dung khiêu dâm cũng giống như vô số thứ khác, có thể có lợi khi sử dụng một cách có trách nhiệm nhưng lại có hại khi bị lạm dụng.

Cuối cùng, vấn đề cốt lõi không phải là bản thân nội dung khiêu dâm, mà là câu hỏi sâu xa hơn về việc liệu một xã hội dân chủ có nên áp đặt những hạn chế đạo đức đối với các hành vi đồng thuận mà không xâm phạm quyền của người khác hay không. Tự do tình dục thực sự có nghĩa là bảo vệ cả quyền thể hiện ham muốn và quyền rút lui khỏi ham muốn đó. Nó có nghĩa là bảo vệ cả những người táo bạo lẫn những người im lặng. Nguyên tắc này không chỉ giới hạn ở vấn đề tình dục: thước đo của một xã hội tự do không phải ở việc nó bảo vệ những gì chúng ta ngưỡng mộ tốt đến đâu, mà là ở việc nó đối xử công bằng với những gì chúng ta không thích như thế nào.

Tự do là nền tảng của mọi cuộc sống có phẩm giá. Nói như Charlie Chaplin (bài diễn văn gửi đến nhân loại), "chúng ta không được phó mặc bản thân cho những kẻ bảo chúng ta phải làm gì, phải nghĩ gì, và phải cảm thấy gì!". Đó là lý do tại sao đây không chỉ là một cuộc tranh luận về hình ảnh và màn hình. Đó là một cuộc tranh luận về phẩm giá con người, quyền tự chủ, và lòng dũng cảm đạo đức khi cho phép người khác được khác biệt. Và dưới góc nhìn đó, câu trả lời trở nên rõ ràng.

Nếu bạn cấm đoán quyền tự do tình dục đồng thuận, bạn không chỉ đơn thuần là áp bức một nhóm cá nhân. Bạn đang phản bội chính nền tảng của nền dân chủ hiện đại. Những tư

tưởng được bảo vệ trong bài viết này bắt nguồn từ thời Khai sáng châu Âu, với niềm tin rằng tự do cá nhân là một quyền tự nhiên cần được sống trọn vẹn, trong sự tôn trọng người khác. Nhưng chính bên kia đại dương, vào nửa sau thế kỷ 18, một quốc gia đã can đảm đưa vào luật pháp rằng tự do và mưu cầu hạnh phúc là những quyền cơ bản. Và chúng ta mang ơn hành động dũng cảm (nhưng vô cùng thiếu sót) đó rất nhiều. Hơn nữa, nếu ngày nay vẫn còn những quốc gia nơi một người có thể viết một văn bản như thế này, và những người khác có thể đọc nó, thì đó là nhờ máu, lòng dũng cảm và sự hy sinh của những người tin rằng tự do, dù chỉ là một tiếng nói, cũng đáng được bảo vệ. Trong những thời

khắc đen tối, họ đã chọn mạo hiểm tất cả để chúng ta được tự do. Họ không phải lúc nào cũng đồng tình với nội dung của bài phát biểu. Nhưng họ tin vào quyền được nói ra nó.

Tự do không phải là đặc quyền của những người theo truyền thống. Nó là quyền bẩm sinh của mỗi con người.

Cuasso al Monte, mùa hè năm 2025

Lời tác giả

Tôi muốn cảm ơn vợ tôi, người mà, giữa những chuyến đi bộ trên núi hay dọc bờ hồ, một chiếc pizza, hay một bữa tối Trung Hoa,

tôi thường có niềm vui được chia sẻ những câu chuyện về những câu hỏi triết học này (và nhiều câu hỏi khác nữa!). Những khoảnh khắc đó cũng là một phần của bài viết này. Những cuộc trò chuyện này là một trong những điều tôi trân trọng nhất trong cuộc đời mình, thậm chí còn hơn cả tình yêu sâu sắc của tôi dành cho vật lý và toán học. Sự hiện diện, lòng tốt và cách nhìn nhận thế giới đầy suy tư của cô ấy là nguồn vui đích thực nhất của tôi.